



BẢN TIN  
**tu' pháp**

NGÀNH TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG

**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 51 NĂM  
NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC  
(30/04/1975 - 30/04/2026)**



**Số 02  
2026**

# Một số hoạt động của ngành Tư pháp



Ông Trịnh Tuấn Ngọc - Giám đốc Sở Tư pháp trả lời diễn giả Chuyên mục Dân hỏi - Chính quyền trả lời trên Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang



Ông Nguyễn Ngọc Dự - Phó Giám đốc Sở Tư pháp dự Hội nghị triển khai công tác Tư pháp năm 2026



Lãnh đạo Sở Tư pháp chụp hình lưu niệm nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3



Bà Phạm Thị Hương - Phó Giám đốc Sở Tư pháp phát biểu Hội nghị lấy ý kiến cử tri giới thiệu ứng cử Đại biểu HĐND tỉnh An Giang khóa XI nhiệm kỳ 2026 - 2031



Đoàn công tác tỉnh An Giang chúc tết xã Vĩnh Hậu



Đoàn công tác tỉnh An Giang tặng quà cho gia đình chính sách



Họp thảo gỡ khó khăn vướng mắc công tác giám định tư pháp



Lãnh đạo Sở Tư pháp tham dự Hội nghị lấy ý kiến cử tri giới thiệu ứng cử Đại biểu HĐND tỉnh An Giang khóa XI nhiệm kỳ 2026 - 2031

# AN GIANG TỔ CHỨC THÀNH CÔNG CUỘC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP

• NGUYỄN HÙNG

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh An Giang đã diễn ra thành công tốt đẹp, thực sự trở thành ngày hội lớn của toàn dân. Thành công của cuộc bầu cử không chỉ thể hiện ở tỷ lệ cử tri tham gia cao, quy trình tổ chức chặt chẽ, đúng pháp luật mà còn phản ánh sinh động tinh thần dân chủ, trách nhiệm và sự đồng thuận xã hội sâu rộng. Đây là tiền đề quan trọng, góp phần mở ra những cơ hội mới cho sự phát triển của đất nước nói chung và tỉnh An Giang nói riêng trong giai đoạn mới.

## Chuẩn bị chu đáo, đúng quy định, bảo đảm tiến độ

Công tác chuẩn bị bầu cử được tỉnh An Giang triển khai nghiêm túc, đồng bộ, đúng trình tự, thủ tục và thời gian theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm mọi khâu đều được thực hiện chặt chẽ, khoa học. Ủy ban bầu cử các cấp được thành lập đúng quy định, bảo đảm cơ cấu, thành phần và số lượng. Việc xác định đơn vị bầu cử, phân bổ số lượng đại biểu được tiến hành phù hợp với quy mô dân số, đặc điểm từng địa bàn, bảo đảm tính đại diện.

Quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử được tổ chức đúng luật, dân chủ, công khai, minh bạch. Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Cùng với đó, công tác lập, niêm yết danh sách cử tri được thực hiện đầy đủ, công khai,

tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân kiểm tra, giám sát. Việc tổ chức vận động bầu cử diễn ra đúng quy định, bảo đảm công bằng giữa các ứng cử viên. Các điều kiện phục vụ ngày bầu cử như khu vực bỏ phiếu, cơ sở vật chất, tài liệu, phiếu bầu, thùng phiếu... được chuẩn bị chu đáo. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử được triển khai sâu rộng, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cử tri.



Đông chí Nguyễn Tiến Hải - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy An Giang kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn Phường Châu Đốc



### Hiệp thương dân chủ, đảm bảo cơ cấu hợp lý

Quá trình hiệp thương được thực hiện qua ba vòng theo đúng quy định, phát huy dân chủ, bảo đảm sự thống nhất cao. Danh sách người ứng cử không chỉ đáp ứng tiêu chuẩn mà còn thể hiện cơ cấu hợp lý giữa các thành phần, lĩnh vực, giới tính, dân tộc và địa bàn cư trú.... Đáng chú ý, 100% người ứng cử đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh đều đạt tín nhiệm cao tại nơi cư trú và nơi công tác. Điều này cho thấy sự lựa chọn kỹ lưỡng, khách quan và sự đồng thuận cao của cử tri và Nhân dân.

### Tuyên truyền sâu rộng, tạo khí thế toàn dân

Công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai đa dạng, sáng tạo, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội. Các cơ quan báo chí trong tỉnh đã đăng tải hơn 2.800 tin, bài, phóng sự; phát sóng nhiều chương trình chuyên đề về bầu cử. Bên cạnh đó, các hình thức tuyên truyền trực quan như pano, áp



phích, khẩu hiệu được triển khai đồng bộ từ đô thị đến vùng sâu, vùng xa, góp phần tạo không khí phấn khởi, tin tưởng trong Nhân dân. Các hội nghị tiếp xúc cử tri diễn ra dân chủ, cởi mở, giúp cử tri hiểu rõ hơn về chương trình hành động của các ứng cử viên đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 - 2031.



Hình ảnh cử tri của Phường Mỹ Thới tham gia đi bỏ phiếu



Hình ảnh cử tri tham gia đi bỏ phiếu trên địa bàn xã Ô Lâm

### Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối

Công tác bảo đảm an ninh, trật tự được triển khai chủ động, toàn diện. Lực lượng công an, quân sự đã xây dựng và thực hiện hiệu quả các phương án bảo vệ, nắm chắc tình hình, không để xảy ra bị động, bất ngờ. Các cơ quan chức năng đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ sớm, từ xa các hành vi lợi dụng bầu cử để gây rối, chống phá; đồng thời rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tranh chấp, không để phát sinh

“điểm nóng”. Công tác đấu tranh, phản bác thông tin xấu, độc trên không gian mạng cũng được tăng cường, góp phần bảo vệ môi trường thông tin lành mạnh.

### **Tỷ lệ cử tri cao, kết quả bầu cử toàn diện**

Cuộc bầu cử trên địa bàn tỉnh An Giang diễn ra trong không khí trang nghiêm, dân chủ, đúng quy định của pháp luật. Các khu vực bỏ phiếu tổ chức khai mạc đúng nghi thức; quy trình bỏ phiếu được thực hiện chặt chẽ, công khai, minh bạch. Toàn tỉnh An Giang có 3.242.144/3.252.037 cử tri tham gia bỏ phiếu, đạt tỷ lệ 99,70%; trong đó có 60/102 xã, phường, đặc khu đạt 100% cử tri tham gia bỏ phiếu. Đây là con số ấn tượng, thể hiện ý thức chính trị và tinh thần trách nhiệm cao của Nhân dân.

Kết quả, tỉnh An Giang đã bầu đủ 21 đại biểu Quốc hội khóa XVI; 85 đại biểu HĐND tỉnh và 2.447 đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Đối với đại biểu Quốc hội khóa XVI, các ứng cử viên trúng cử đều đạt tỷ lệ phiếu bầu cao (từ 63,58% trở lên), trong đó các đại biểu do Trung ương giới thiệu về ứng cử tại địa phương đã nhận được sự tín nhiệm, ủng hộ của đông đảo cử tri, tỷ lệ trúng cử cao (từ 75,79% đến 94,63%), khẳng định uy tín, năng lực và sự phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Việc trúng cử của các đại biểu này góp phần tăng cường mối liên hệ giữa Trung ương và địa phương, đồng thời bổ sung nguồn nhân lực có trình độ, kinh nghiệm vào hoạt động của Quốc hội khóa XVI. Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, cơ cấu đại biểu trúng cử bảo đảm hợp lý giữa các thành phần, lĩnh vực và địa bàn; tỷ lệ đại biểu nữ, đại biểu ngoài Đảng, đại biểu là người dân tộc thiểu số đạt so với

định hướng. Kết quả bầu cử đã lựa chọn được những đại biểu tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực công tác, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân trong nhiệm kỳ 2026 - 2031.

### **Khẳng định thành công toàn diện, tạo động lực phát triển**

Có thể nói, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 diễn ra thành công tốt đẹp, đạt được yêu cầu, đảm bảo dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, đã lựa chọn được những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân vào Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Thành công của cuộc bầu cử tiếp tục khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, sâu sát của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng trong tổ chức thực hiện; đồng thời, thể hiện rõ tinh thần dân chủ, ý thức trách nhiệm và niềm tin của cử tri đối với Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp.

Kết quả của cuộc bầu cử sẽ quyết định cơ quan quyền lực nhà nước ở Trung ương, và địa phương, góp phần quan trọng vào việc hoạch định chủ trương, chính sách phát triển trong giai đoạn mới. Đây cũng là động lực để An Giang tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tới, xây dựng tỉnh ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại, hạnh phúc./.



# Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang: Chủ động, bài bản trong tham gia xây dựng pháp luật

• NGUYỄN HÙNG

Trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV (2021 - 2026), công tác tham gia xây dựng pháp luật của Đoàn Đại biểu Quốc hội (ĐBQH) tỉnh An Giang được triển khai một cách chủ động, bài bản và ngày càng đi vào chiều sâu. Bám sát Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị, Đoàn ĐBQH tỉnh đã cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với từng giai đoạn, gắn với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương.



Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang phát biểu thảo luận tại Hội trường đối với các dự thảo Luật

**T**rên cơ sở Chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội khóa XV, chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm của Quốc hội và chỉ đạo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch công tác với những hình thức phù hợp theo từng thời điểm, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương và bảo đảm các dự án luật được tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các vị ĐBQH, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan, các đối

tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự án luật, đồng thời xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm và đã tăng cường đổi mới các biện pháp lấy ý kiến các dự thảo luật, giúp các ĐBQH có thông tin đa chiều, qua đó tham gia tốt các hoạt động xây dựng pháp luật.



Đại biểu Nguyễn Thị Kim Bé, Nguyên Phó Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang tham gia phát biểu ý kiến thảo luận Tổ tại Kỳ họp của Quốc hội

Trong nhiệm kỳ, Đoàn ĐBQH đã tổ chức nhiều hội nghị đóng góp ý kiến cho 58 dự án luật; đồng thời gửi số lượng lớn văn bản lấy ý

kiến các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan. Việc lấy ý kiến được thực hiện với nhiều hình thức linh hoạt, đa dạng, không chỉ trong hệ thống cơ quan nhà nước mà còn mở rộng đến các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và các đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách. Nhờ đó, thông tin thu thập được mang tính đa chiều, phản ánh sát thực tiễn, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng tham gia xây dựng pháp luật của các đại biểu trong Đoàn ĐBQH.

Đáng chú ý, Đoàn ĐBQH đặc biệt quan tâm tổ chức các hội thảo đối với những dự án luật có phạm vi điều chỉnh rộng, tác động lớn đến đời sống xã hội như: Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi), Luật Công chứng (sửa đổi), Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi); Luật Căn cước, Luật Giáo dục đại học (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo, Luật Việc làm (sửa đổi), Luật Tư pháp người chưa thành niên; Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi) ... Nhiều ý kiến góp ý đã chỉ rõ những bất cập trong quá trình triển khai chính sách, đề xuất giải pháp hoàn thiện, được cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh lý trước khi trình Quốc hội.



*ĐBQH tỉnh An Giang, Nguyễn Việt Thắng tham gia pháp biểu ý kiến thảo luận tại Tổ*

Song song đó, việc lấy ý kiến bằng văn bản cũng được chú trọng, góp phần thu thập đầy đủ thông tin về những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị từ thực tiễn địa phương. Các

ý kiến được Đoàn ĐBQH tỉnh tổng hợp kịp thời, gửi đến Tổng Thư ký Quốc hội, các cơ quan soạn thảo và các cơ quan thẩm tra, phục vụ hiệu quả quá trình tiếp thu, chỉnh lý dự thảo luật trước khi trình Quốc hội xem xét, quyết định.

Tại nghị trường, các đại biểu Quốc hội trong Đoàn đã phát huy tinh thần trách nhiệm, tích cực nghiên cứu, tham gia thảo luận tại Tổ và hội trường, đóng góp nhiều ý kiến có chất lượng. Nội dung thảo luận tập trung vào những vấn đề còn ý kiến khác nhau, các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, những điểm chưa phù hợp với thực tiễn hoặc còn hạn chế về kỹ thuật lập pháp. Kết quả, trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, các đại biểu Quốc hội đã tham gia biểu quyết thông qua 98 luật và 146 nghị quyết quy phạm pháp luật. Đây là những đóng góp quan trọng vào việc hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia, tạo hành lang pháp lý ngày càng đầy đủ, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

Điểm nổi bật trong hoạt động xây dựng pháp luật của Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang chính là sự chủ động và cách tiếp cận “từ thực tiễn đi vào chính sách”. Thay vì chỉ tham gia ở khâu thảo luận tại nghị trường, Đoàn ĐBQH đã chú trọng từ sớm, từ cơ sở thông qua việc tổ chức lấy ý kiến rộng rãi, có chiều sâu. Điều này giúp các đại biểu có nguồn thông tin phong phú, phản ánh đúng thực tiễn của cuộc sống, từ đó nâng cao chất lượng ý kiến phát biểu và kiến nghị. Bên cạnh đó, việc tăng cường các hội thảo đối với những dự án luật cho thấy tư duy làm luật ngày càng chuyên nghiệp, có trọng tâm, trọng điểm. Các ý kiến không dàn trải mà đi sâu vào những nội dung cốt lõi, những điểm nghẽn trong thực tiễn, góp phần nâng cao tính khả thi của chính sách khi ban hành.

Trong bối cảnh công cuộc đổi mới đất nước đang đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với việc hoàn thiện thể chế, pháp luật, việc

*(Xem tiếp trang 8)*

# Xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội của công chức, viên chức, người lao động của Sở Tư pháp

• PHƯƠNG HỒNG

## 1. Sự cần thiết xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội

Trong thời đại chuyển đổi số, mạng xã hội đã trở thành môi trường giao tiếp phổ biến, có tác động trực tiếp đến nhận thức xã hội, dư luận và hình ảnh của cơ quan nhà nước. Công chức, viên chức, người lao động của Sở Tư pháp không chỉ thực hiện nhiệm vụ trong môi trường công sở mà còn tham gia các hoạt động trên không gian mạng. Vì vậy, việc xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội là yêu cầu tất yếu nhằm bảo đảm giữ gìn uy tín của cơ quan, hình ảnh của người công chức và góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, kỷ cương, hiện đại.

Quy chế văn hóa công sở của Sở Tư pháp xác định việc xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực, bảo đảm tính trang nghiêm, hiệu quả hoạt động của cơ quan, hướng tới đội ngũ công chức, viên chức, người lao động có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Kế hoạch xây dựng văn hóa công sở năm 2026 của Sở Tư pháp cũng yêu cầu nâng cao nhận thức, chấp hành chuẩn mực giao tiếp, đạo đức, lối sống, kỷ luật hành chính, xây dựng môi trường làm việc văn minh, hiện đại và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công vụ.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội là một nội

dung cần được quan tâm, bổ sung và thực hiện thường xuyên.

## 2. Cơ sở pháp lý

Việc xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội của công chức, viên chức, người lao động được đặt trên các căn cứ sau:

- Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Luật Cán bộ, công chức năm 2025.

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019.

- Quyết định số 1847/QĐ-TTg năm 2018 phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

- Quy chế văn hóa công sở của Sở Tư pháp.

- Kế hoạch xây dựng văn hóa công sở hằng năm của Sở.

- Các văn bản này đều yêu cầu công chức, viên chức:

- Giữ gìn đạo đức, tác phong, lối sống.
- Không làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan.
- Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính.
- Có thái độ chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử.

- Gương mẫu trong việc thực hiện pháp luật.

- Những yêu cầu này phải được thực hiện trong mọi môi trường, bao gồm cả môi trường mạng xã hội.

### **3. Mục tiêu xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội**

Việc xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội nhằm:

- Giữ gìn uy tín của Sở Tư pháp.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động.
- Bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính.
- Phòng ngừa vi phạm pháp luật và vi phạm quy chế.
- Góp phần xây dựng hình ảnh công chức ngành Tư pháp chuyên nghiệp, chuẩn mực.
- Tăng niềm tin của Nhân dân đối với cơ quan nhà nước.

### **4. Nguyên tắc ứng xử trên mạng xã hội**

Công chức, viên chức, người lao động khi tham gia mạng xã hội phải tuân thủ các nguyên tắc:

#### **4.1. Tuân thủ pháp luật và quy định của cơ quan**

- Không đăng tải, chia sẻ thông tin trái pháp luật.
- Không phát ngôn trái chủ trương, đường lối, chính sách.
- Không tiết lộ thông tin nội bộ, thông tin công vụ.
- Không đăng tải nội dung làm ảnh hưởng uy tín của cơ quan.

#### **4.2. Giữ gìn hình ảnh người công chức ngành Tư pháp**

- Sử dụng ngôn ngữ lịch sự, chuẩn mực.
- Không nói tục, không xúc phạm người khác.
- Không đăng nội dung phản cảm, thiếu văn hóa.
- Không tranh cãi thiếu kiểm soát trên mạng.

Yêu cầu này phù hợp với quy định về giao tiếp, ứng xử phải lịch sự, tôn trọng, rõ ràng trong quy chế văn hóa công sở.

#### **4.3 Không để mạng xã hội ảnh hưởng đến công vụ**

Không sử dụng mạng xã hội trong giờ làm việc để làm việc riêng.

- Không để việc cá nhân ảnh hưởng đến nhiệm vụ.
- Không sử dụng mạng xã hội gây mất đoàn kết nội bộ.
- Điều này phù hợp với yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và sử dụng hiệu quả thời giờ làm việc.

#### **4.4 Thể hiện trách nhiệm nêu gương**

Công chức, viên chức, người lao động cần:

- Gương mẫu trong lời nói và hành vi.
- Tuyên truyền pháp luật đúng quy định.
- Chia sẻ thông tin chính thống.
- Lan tỏa giá trị tích cực.

### **5. Những hành vi cần tránh khi sử dụng mạng xã hội**

- Đăng thông tin chưa kiểm chứng.
- Bình luận tiêu cực về cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Chia sẻ thông tin nội bộ.
- Sử dụng mạng xã hội trong giờ làm việc.
- Đăng hình ảnh, video không phù hợp.
- Phát ngôn liên quan đến công vụ khi chưa được phép.
- Gây tranh cãi, kích động, chia rẽ.

Những hành vi này có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan và có thể bị xử lý theo quy định pháp luật hoặc quy chế nội bộ.

## 6. Giải pháp thực hiện

Để xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội, cần thực hiện:

- Tuyên truyền, phổ biến quy định về văn hóa công vụ.
- Bổ sung nội dung sử dụng mạng xã hội vào quy chế cơ quan

- Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở
- Gắn với đánh giá, xếp loại thi đua
- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu
- Khuyến khích sử dụng mạng xã hội theo hướng tích cực

Các giải pháp này phù hợp với mục tiêu xây dựng môi trường công sở văn minh, kỷ cương, hiện đại của Sở Tư pháp.

Xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội của công chức, viên chức, người lao động là yêu cầu cần thiết trong giai đoạn hiện nay. Việc thực hiện tốt nội dung này không chỉ góp phần giữ gìn uy tín của Sở Tư pháp mà còn nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, liêm chính, kỷ cương và hiện đại, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số trong giai đoạn mới./.

## Xây dựng văn hóa ứng xử...

*(Tiếp theo trang 5)*

nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật trở thành nhiệm vụ cấp thiết. Thực tiễn cho thấy, bên cạnh nguyên nhân từ việc tổ chức thực hiện, một số vi phạm pháp luật còn xuất phát từ những quy định chưa phù hợp, thiếu đồng bộ hoặc chậm được sửa đổi, bổ sung. Từ thực tiễn đó, công tác tham gia xây dựng pháp luật của Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang đã được triển khai một cách nghiêm túc, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu đặt ra. Các ý kiến góp ý của sở, ngành, địa phương và các đối tượng chịu tác động được tổng hợp, gửi đến cơ quan soạn thảo để nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý hoặc giải trình trước Quốc hội.

Qua đó, góp phần xây dựng hệ thống pháp luật ngày càng công khai, minh bạch, khả thi, sát thực tiễn.

Có thể khẳng định, với phương pháp làm việc khoa học, tinh thần trách nhiệm cao và sự gắn kết chặt chẽ giữa thực tiễn địa phương với hoạt động lập pháp, Đoàn ĐBQH tỉnh An Giang đã phát huy tốt vai trò là cầu nối giữa Nhân dân với Quốc hội. Những đóng góp thiết thực của Đoàn không chỉ góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật mà còn tạo nền tảng quan trọng để các chính sách đi vào cuộc sống, hướng tới mục tiêu phát triển nhanh và bền vững đất nước trong giai đoạn mới./.

# KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ, VỊ TRÍ CỦA CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG XÃ HỘI NGÀY NAY

• NHÂN LÂM

Trong xã hội ngày nay, Nhà nước có trách nhiệm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật; tổ chức thực hiện pháp luật và đặc biệt phải quan tâm đến người nghèo, những đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế khác trong xã hội bằng các chính sách pháp luật và các biện pháp hỗ trợ, giúp đỡ cụ thể để đưa pháp luật đến với người nghèo, những đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế khác trong xã hội để pháp luật thực sự phản ánh ý chí, nguyện vọng của đông đảo các tầng lớp nhân dân, bảo đảm công bằng xã hội, trên nguyên tắc mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật.

Tại kỳ họp lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá VIII ngày 18/6/1997, lần đầu tiên trong Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã chỉ đạo triển khai công tác trợ giúp pháp lý theo hướng: “*tổ chức hình thức tư vấn pháp luật cho các cơ quan tổ chức và nhân dân, tạo điều kiện cho người nghèo được hưởng dịch vụ tư vấn pháp luật miễn phí*”. Đây là cơ sở chính trị - pháp lý quan trọng, khẳng định quyết tâm của Đảng trong việc bảo đảm quyền được tiếp cận pháp luật của người nghèo. Nhằm cụ thể hóa chủ trương này, ngày 06/9/1997, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 734/TTg về việc thành lập Tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách.

“*Trợ giúp pháp lý là việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý*

*theo quy định, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.*” (theo Điều 2 Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017). Chính vì vậy, Trợ giúp pháp lý không chỉ đơn thuần là việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí, mà còn là một trụ cột quan trọng để bảo đảm công bằng xã hội và thực thi quyền con người.

Để thấy được tầm quan trọng của công tác trợ giúp pháp lý trong giai đoạn hiện nay, có thể xem xét qua một số khía cạnh trọng yếu sau:

1. *Trợ giúp pháp lý là công cụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhóm người yếu thế trong xã hội.*

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ghi nhận: “*Người bị bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử có quyền tự bào chữa, nhờ luật*

sự hoặc người khác bào chữa”; “nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm”, tức là phán quyết của Tòa án phải dựa trên kết quả tranh tụng, như vậy vai trò của người bào chữa trong phiên tòa ngày càng quan trọng, nếu không có người bào chữa tham gia thì không thể bảo đảm nguyên tắc tranh tụng và khó có phiên tòa công bằng.



(Một buổi tư vấn pháp luật tại Trung tâm trợ giúp pháp lý)

Các đối tượng được trợ giúp pháp lý là người nghèo, cận nghèo, người có công với cách mạng, trẻ em, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thường là những người không có khả năng chi trả hoặc không đủ điều kiện về kinh tế để tiếp cận với các loại dịch vụ pháp lý có thu phí nên trong nhiều trường hợp không được tư vấn pháp luật hoặc không có luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp khi bị xâm hại. Nhưng công tác trợ giúp pháp lý đã xóa bỏ rào cản tài chính giúp họ vẫn có thể tiếp cận với công lý.

Người yếu thế thường gặp bất lợi về kiến thức pháp luật và tâm lý. Trợ giúp pháp lý giúp họ có người đại diện, bào chữa để bảo vệ quyền lợi trước các cơ quan

tiến hành tố tụng, cân bằng vị thế trong các vụ án hình sự hoặc dân sự.



(Các Trợ giúp viên tham gia bào chữa cho các bị báo tại Tòa án nhân dân khu vực 13 An Giang)

## 2. Cụ thể hóa nguyên tắc “Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật”

Hiến pháp khẳng định quyền bình đẳng, nhưng quyền này chỉ có ý nghĩa thực tế khi mọi người đều có cơ hội ngang nhau trong việc tiếp cận các dịch vụ pháp lý. Sự tham gia của người thực hiện trợ giúp pháp lý bảo đảm tính khách quan, minh bạch của quá trình xét xử và công bằng trong tố tụng.

Việc tư vấn và bào chữa kịp thời có thể giúp hạn chế tối đa các sai sót trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, từ đó đảm bảo quyền và lợi ích của những người có liên quan.

3. Góp phần giữ gìn ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, trợ giúp pháp lý đóng vai trò là “van xả” cho những mâu thuẫn trong xã hội.

Thông qua việc giải thích pháp luật, người thực hiện trợ giúp pháp lý giúp người dân hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình từ đó góp phần làm giảm thiểu khiếu kiện kéo dài. Khi người dân hiểu đúng luật,

họ sẽ hành xử đúng mực, hạn chế các xung đột pháp lý không đáng có hoặc tình trạng khiếu kiện vượt cấp.

Nhiều vụ việc được giải quyết ổn thỏa ngay từ giai đoạn tư vấn, giúp hàn gắn các mối quan hệ gia đình, hàng xóm và cộng đồng. Giải quyết những vấn đề nảy sinh trong các mối quan hệ xã hội đã giúp nâng cao nhận thức pháp luật cho người nghèo, người thuộc nhóm yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội.

#### *4. Nâng cao hiểu biết và ý thức tôn trọng pháp luật cho người dân*

Trợ giúp pháp lý không chỉ là “chữa bệnh” (giải quyết vụ việc) mà còn là “phòng bệnh” (phổ biến, giáo dục pháp luật). Qua mỗi lần tư vấn, người dân được trang bị thêm kiến thức về pháp luật dân sự, đất đai, hôn nhân gia đình...



*(Tập huấn công tác trợ giúp pháp lý trong đồng bào dân tộc thiểu số)*

Khi người dân thấy được pháp luật bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình, họ sẽ có niềm tin và tự giác tuân thủ pháp luật hơn, từ đó hình thành văn hóa sống theo Hiến pháp và pháp luật.

#### *5. Công tác trợ giúp pháp lý hiện nay được gắn với nhiều chính sách, chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước*

Công tác trợ giúp pháp lý là một hợp phần quan trọng trong các Chương trình mục tiêu quốc gia như: Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phòng, chống ma túy; phát triển văn hóa; chiến lược quốc gia về bình đẳng giới...

Hoạt động này cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người nghèo, đối tượng yếu thế, giúp họ tiếp cận công lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, đảm bảo chính sách pháp luật đến gần người dân, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và hiện thực hóa mục tiêu công bằng xã hội và góp phần thực hiện an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững.

Có thể khẳng định, Trợ giúp pháp lý là một chính sách nhân đạo sâu sắc của Đảng, Nhà nước, đồng thời là một thiết chế pháp lý tất yếu trong một xã hội dân chủ, văn minh. Nó không chỉ bảo vệ cá nhân mà còn củng cố niềm tin của Nhân dân vào hệ thống tư pháp, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Vì thế, vai trò và ý nghĩa của trợ giúp pháp lý trong đời sống xã hội Việt Nam hiện nay là hết sức cần thiết và quan trọng, tạo lập cơ chế bảo đảm công bằng xã hội, mọi công dân dù giàu hay nghèo đều bình đẳng trước pháp luật, đều được tiếp cận dịch vụ pháp lý như nhau. Từ đó, củng cố lòng tin của người dân vào Nhà nước, pháp luật, góp phần ổn định chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế./.

# Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam - một số điều kiện và quy định để được xác nhận

• QUỐC NGUYỄN

*Lợi ích của Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam? Việt kiều được hưởng quyền lợi gì khi có Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam, có phải từ bỏ quốc tịch nước ngoài để được cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam hay không? Có được đứng tên mua nhà hay căn hộ để ở trước khi đầu tư hoặc kinh doanh không? Khi về nước có cần làm thủ tục tạm trú không? Trường hợp Việt kiều có Giấy xác nhận là gốc Việt Nam, khi về nước ở khách sạn trong thời gian nghiên cứu để đầu tư do chưa có chỗ ở ổn định thì làm tạm trú như thế nào? Đây chính là những nội dung mà rất nhiều người hiện nay có nhu cầu quan tâm, tìm hiểu.*

“Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam” là một văn bản có giá trị pháp lý khá quan trọng phục vụ cho việc đầu tư của Việt kiều về Việt Nam dưới hình thức thành lập doanh nghiệp (theo các hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân,...) hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Ngoài ra, một số Việt kiều trước đây đã đầu tư về Việt Nam nhưng dưới hình thức nhờ người thân, bạn bè đứng tên để thành lập doanh nghiệp hoặc góp vốn vào các doanh nghiệp khác ở trong nước, nay nếu có nhu cầu lấy lại tài sản thì có thể sử dụng giấy xác nhận này để được đứng tên một cách “danh chính ngôn thuận”.

Rất nhiều văn bản pháp luật khác cũng quy định cho người có gốc Việt Nam được thực hiện như: Sở hữu nhà

ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam; có quyền sử dụng đất ở do nhận chuyển quyền sử dụng đất ở trong các dự án phát triển nhà ở, được chuyển nhượng, thế chấp theo quy định của pháp luật,... (Luật Đất đai 2024); được xem xét cấp Thẻ tạm trú có thời hạn từ 1-3 năm, cho phép xuất nhập cảnh nhiều lần,...

## - Về đối tượng và điều kiện được cấp giấy xác nhận

Người có yêu cầu cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam phải chứng minh mình đã từng có quốc tịch Việt Nam hoặc giấy tờ để chứng minh khi sinh ra người đó có cha mẹ, hoặc ông bà nội, ông bà ngoại đã từng có quốc tịch Việt Nam.

Đối với những trường hợp không còn giữ được giấy tờ trực tiếp chứng minh tình

trạng quốc tịch của người thân, pháp luật cũng cho phép sử dụng các tài liệu liên quan như giấy tờ hộ tịch qua các thời kỳ, giấy tờ do chính quyền trước đây cấp, hoặc các thông tin lưu trữ trong cơ sở dữ liệu quốc gia. Các thông tin giấy tờ liên quan đến cá nhân nói trên, phần nào giúp tháo gỡ khó khăn cho nhiều người dân, đặc biệt là người cao tuổi, người di cư lâu năm hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

#### **- Về hồ sơ để nghị cấp giấy xác nhận:**

Người yêu cầu cần chuẩn bị 01 bộ hồ sơ gồm: Tờ khai theo mẫu quy định, kèm 02 ảnh 4x6 chụp chưa quá 6 tháng; Bản sao hoặc bản chụp giấy tờ tùy thân như căn cước công dân, hộ chiếu, giấy tờ cư trú, thẻ tạm trú, giấy thông hành, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế hoặc các giấy tờ xác nhận về nhân thân có dán ảnh do cơ quan có thẩm quyền cấp; Giấy tờ được cấp trước đây để chứng minh người đó đã từng có quốc tịch Việt Nam mà khi sinh ra quốc tịch của họ được xác định theo nguyên tắc huyết thống hoặc giấy tờ để chứng minh người đó khi sinh ra có cha mẹ hoặc ông bà nội, ông bà ngoại đã từng có quốc tịch Việt Nam.

Trường hợp không có bất kỳ giấy tờ nào nêu trên thì tùy từng hoàn cảnh cụ thể, có thể nộp bản sao giấy tờ về nhân thân, quốc tịch, hộ tịch do chế độ cũ ở miền Nam cấp trước ngày 30 tháng 4 năm 1975; giấy tờ do chính quyền cũ ở Hà Nội cấp từ năm 1911 đến năm 1956; giấy bảo

lãnh của Hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài nơi người đó đang cư trú, trong đó xác nhận người đó có gốc Việt Nam; giấy bảo lãnh của người có quốc tịch Việt Nam, trong đó xác nhận người đó có gốc Việt Nam; giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp trong đó ghi quốc tịch Việt Nam hoặc quốc tịch gốc Việt Nam

#### **- Về trình tự, thủ tục thực hiện**

Người yêu cầu cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp hoặc Cơ quan đại diện, nơi người đó cư trú vào thời điểm nộp hồ sơ. Cơ quan có thẩm quyền sẽ tiến hành kiểm tra tính hợp lệ và thực hiện xác minh khi cần thiết trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thụ lý hồ sơ. Thời gian giải quyết được quy định rõ ràng, bảo đảm nhanh chóng nhưng vẫn chặt chẽ, đúng pháp luật. Trường hợp đủ điều kiện, cơ quan có thẩm quyền sẽ cấp giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam cho người yêu cầu; nếu không đủ điều kiện, sẽ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Việc ban hành và tổ chức thực hiện các quy định về cấp giấy xác nhận gốc Việt Nam mang ý nghĩa thiết thực trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về quốc tịch. Đồng thời, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà cho người dân, bảo đảm tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Qua đó, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, hướng tới xây dựng xã hội pháp quyền văn minh, hiện đại.



# Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

• KIỀU NHANH

**Trong thời gian qua, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được các cấp, các ngành, địa phương quan tâm thực hiện và có nhiều chuyển biến tích cực; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương ngày càng chặt chẽ, nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài được tập trung giải quyết dứt điểm; góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền các cấp.**

**T**uy nhiên, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn những hạn chế như: Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tại một số cơ quan, đơn vị và địa phương vẫn còn chậm, một số vụ việc chưa được xem xét, xử lý dứt điểm; vẫn còn tình trạng người dân khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế: Trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được phát huy đầy đủ; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức chưa hoàn toàn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, cần thực hiện một số nội dung sau:

## **Thứ nhất, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo**

- Thực hiện nghiêm các chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương đối với tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh.

- Các chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp dân và xử lý, giải quyết đơn thư....

## **Thứ hai, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu**

- Giải quyết vụ việc của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp ngay tại cơ sở.

- Chủ động nắm tình hình, rà soát, đánh giá và đề ra biện pháp xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh nhất là các vụ việc liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực.

## **Thứ ba, tăng cường công tác phối hợp**

- Phối hợp giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Kịp thời thông tin các vụ việc phức tạp, kéo dài để xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm.

- Hạn chế khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp hoặc phát sinh “phức tạp”.

### **Thứ tư, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức**

- Bố trí cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, am hiểu pháp luật.

- Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, tham mưu xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Bố trí địa điểm, quan tâm đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ công tác tiếp công dân.

### **Thứ năm, đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra**

- Trách nhiệm của người đứng đầu.

- Xử lý những tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực

- Các hành vi thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý để xảy ra các vụ việc vượt cấp, kéo dài trong phạm vi, lĩnh vực, chức trách nhiệm vụ được giao.

### **Thứ sáu, bảo vệ người tố cáo**

Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, không để xảy ra các hành vi trả thù, trù dập người tố cáo; xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập người tố cáo.

### **Thứ bảy, đẩy mạnh chuyển đổi số**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước thực hiện chuyển đổi số trong việc quản lý, theo dõi kết quả tiếp công dân, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý, theo dõi công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết nối, liên thông giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong phạm vi toàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay.

### **Thứ tám, tăng cường tuyên truyền, phổ biến**

- Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Định hướng trong việc đưa tin các vụ việc cụ thể về khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, bảo đảm khách quan, phù hợp với nội dung kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

- Đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc.

### **Thứ chín, công tác phối hợp**

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh An Giang đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo; tập trung tuyên truyền về quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, các quy định về xử lý vi phạm đối với người giải quyết khiếu nại, tố cáo và người khiếu nại, tố cáo.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp xử lý nghiêm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, bao che người bị tố cáo; người lợi dụng quyền phản ánh, tố giác, tố cáo để bôi nhọ, vu khống, thông tin sai sự thật, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của các tổ chức, cá nhân liên quan theo đúng quy định pháp luật.

- Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi việc triển khai và tổ chức thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương./.

# Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh: Hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026

## • HÒA HIỆP

**Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026 (gọi tắt là Kế hoạch số 48/KH-UBND).**

**N**hằm triển khai thực hiện hiệu quả, có trọng tâm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026, nội dung cụ thể như sau:

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đáp ứng yêu cầu đặt ra của công tác này trong tình hình mới và nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát huy hơn nữa vai trò của cấp xã trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn và định hướng nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật được xác định tại Kế hoạch số 48/KH-UBND, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, địa phương chủ động xây dựng Kế hoạch và triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, thực chất, có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

và Nhân dân; phù hợp yêu cầu về quản lý nhà nước ở cơ quan, đơn vị, địa phương. Trọng tâm là tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới được thông qua và các chính sách, pháp luật khác liên quan đến an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, các lĩnh vực pháp luật được dư luận xã hội quan tâm...

Tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được giao, trọng tâm là các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có tác động trực tiếp đến quyền và lợi ích của người dân, doanh nghiệp. Sử dụng các kênh thông tin truyền thông để các đối tượng liên quan có thể tương tác đa chiều với cơ quan chủ trì soạn thảo. Đồng thời, hoạt động này cũng phải gắn liền với thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường trách nhiệm của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp (Hội đồng), Tổ Thư ký giúp việc và cơ quan thường trực Hội đồng; tăng cường trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trong việc tư vấn cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chỉ đạo, tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên

truyền viên pháp luật, thường xuyên tự rà soát năng lực và hiệu quả công tác của từng báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Định kỳ tổ chức hoặc tạo điều kiện cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Tiếp tục thực hiện các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong phổ biến, giáo dục pháp luật ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Tiếp tục sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng; Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử; mạng xã hội để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân.

b) Trên cơ sở Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương hướng dẫn nhân rộng, triển khai thực hiện các mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả trên thực tế, phù hợp và đáp ứng kịp thời nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tạo điều kiện tối đa cho các cá nhân, doanh nghiệp tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực, chủ động viết tin, bài tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phản ánh về thực tiễn công

tác phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, chia sẻ thông tin trong tỉnh, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận thông tin, tiếp cận pháp luật.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương và cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục chủ động triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp cho giáo viên, học sinh, học viên trong hệ thống trường công lập; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật trong các chương trình, kế hoạch giảng dạy.

7. Các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012. Trong đó, chủ động xác định mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp; xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho từng nhóm đối tượng đặc thù theo quy định pháp luật.

8. Hướng dẫn hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (09/11) theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

Để Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2026 tiếp tục được tổ chức đi vào chiều sâu, lan tỏa hiệu ứng tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật rộng rãi trong Nhân dân, các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản hướng dẫn và chủ động, linh hoạt tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật (bao gồm tổ chức các hoạt động định kỳ và hoạt động hưởng ứng trong tháng cao điểm vào tháng 10 và tháng 11 năm 2026) tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

9. Chủ động triển khai các Đề án, Chương trình về phổ biến, giáo dục pháp luật.

*(Xem tiếp trang 20)*

# AN GIANG:

## TẬP TRUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT THEO QUY ĐỊNH MỚI

• PHẠM TRƯỜNG BẢO

Sự ra đời của Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg với những cải cách đột phá về tiêu chí và quy trình đánh giá đang mở ra một giai đoạn mới cho công tác quản trị cơ sở tại tỉnh An Giang. Tinh gọn, định lượng và phân cấp mạnh mẽ là những “từ khóa” cốt lõi của quy định này.

### 1. Bước ngoặt từ một Quyết định thay thế

Ngày 04 tháng 8 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg quy định về xã, phường, đặc khu (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp đó, ngày 11 tháng 9 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 15/2025/TT-BTP hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg. Đây là những văn bản quy phạm pháp luật có ý nghĩa quan trọng, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất cho việc tổ chức triển khai thực hiện công tác tiếp cận pháp luật ở cơ sở trong giai đoạn mới, phù hợp với bối cảnh sắp xếp, tinh gọn bộ máy và chuyển đổi số hiện nay, hướng tới mục tiêu cao nhất là dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng.

Tại An Giang, việc thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là đòn bẩy phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp cơ sở trong việc tổ chức thi hành pháp luật. Bên cạnh đó, tiêu chí tiếp cận pháp luật còn được sử dụng là một

trong các tiêu chí, chỉ tiêu thành phần của các Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới hiện đại; tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2026-2030), phường, đặc khu đạt chuẩn đô thị văn minh và khung tiêu chuẩn xét, công nhận “xã, phường, đặc khu tiêu biểu”. Đặc biệt, đối với đặc khu Phú Quốc, đây cũng là tiêu chí đánh giá đặc khu Phú Quốc thành đơn vị kiểu mẫu về văn minh đô thị.

### 2. Một số điểm mới “cốt lõi” của Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP

So với các quy định trước đây, Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP có nhiều điểm mới về các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật; về điều kiện công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thẩm quyền, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được quy định bảo đảm phù hợp cho việc vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; linh hoạt về thời gian đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Tinh gọn tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá

Điều 4 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg quy định tiêu chí đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gồm 03 tiêu chí và 14 chỉ tiêu thành phần, tập trung vào những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành Tư pháp, cụ thể:

(1) Tiêu chí 1: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

(2) Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật.

(3) Tiêu chí 3: Hòa giải ở cơ sở.

Đáng chú ý, Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg đã lược bỏ 11 chỉ tiêu trùng lặp với các bộ tiêu chí khác (như an ninh trật tự, dân chủ cơ sở, cải cách hành chính...) để tránh tình trạng “một nội dung, nhiều nơi chấm điểm”.

b) Điều kiện công nhận: Bỏ quy định “điểm sàn” và kỷ luật cá nhân

Điểm mới gây bất ngờ nhất là việc không còn quy định điểm số tối thiểu cho từng chỉ tiêu. Đồng thời, Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg cũng bỏ điều kiện xét kỷ luật hành chính đối với người đứng đầu khi công nhận chuẩn tiếp cận pháp luật. Điều này giúp việc đánh giá tập trung khách quan vào hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền thay vì gán chặt vào sai phạm cá nhân.

Khoản 1 Điều 5 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg quy định cấp xã được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật khi đạt đủ các tiêu chí, chỉ tiêu quy định tại Điều 4 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và đã được Bộ Tư pháp hướng dẫn rất cụ thể tại Phụ lục I của Thông tư số 15/2025/TT-BTP về nội dung, mức độ “Đạt” các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

c) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo cơ chế 02 cấp hành chính

Trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg được sửa đổi theo hướng đơn giản, phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Theo đó, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tự đánh giá; Sở Tư pháp tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận và báo cáo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ra quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

d) Linh hoạt hơn về thời gian đánh giá

Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg không ấn định cứng nhắc các mốc thời gian, các địa phương chỉ cần gửi hồ sơ về Sở Tư pháp trước ngày 25/11 hàng năm. Ủy ban nhân dân tỉnh được quyền chủ động quy định thời điểm lấy số liệu và tổ chức đánh giá sao cho khớp với lộ trình xét công nhận Nông thôn mới tại địa phương.

### 3. Những nội dung trọng tâm khi triển khai trên địa bàn tỉnh An Giang

Nhằm triển khai thực hiện quy định mới thống nhất, hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh; Quyết định ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử để thực hiện thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang và các văn bản hướng dẫn công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang cũng như hướng dẫn cách đánh giá từng chỉ tiêu, tiêu chí và hồ sơ chứng minh mức độ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Để bảo đảm tổ chức triển khai đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được đồng bộ, đúng mục đích, Ủy ban

nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

*Thứ nhất*, tổ chức triển khai, thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg; Thông tư số 15/2025/TT-BTP; Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử để thực hiện thủ tục đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang và nội dung tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 tại Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg.

*Thứ hai*, chỉ đạo, hướng dẫn, phân công các công chức cấp xã theo dõi, phụ trách các tiêu chí, chỉ tiêu; tổ chức triển khai các hoạt động, công việc phục vụ việc đánh giá, lập hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định của Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP.

*Thứ ba*, chỉ đạo, triển khai các giải pháp khắc phục hạn chế, xử lý vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền có giải pháp khắc phục hạn chế, tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật và quy định của Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư số 15/2025/TT-BTP.

*Thứ tư*, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, nhất là kinh phí cho hoạt động quản lý và thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật tại địa phương, gắn với nguồn lực và mục tiêu thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; có giải pháp thu hút các nguồn lực xã hội trong thực hiện xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg là lời giải cho bài toán hình thức trong đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật những năm qua. Với tinh thần chủ động, An Giang đang sẵn sàng bước vào năm 2026 với những chuẩn mực pháp lý cơ sở thực chất hơn, vì một cộng đồng thượng tôn pháp luật./.

## Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh...

(Tiếp theo trang 17)

Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh rà soát, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện các Đề án, Chương trình về phổ biến, giáo dục pháp luật đã được phân công theo phụ lục kèm theo Kế hoạch số 48/KH-UBND.

10. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp

luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp.

Thông qua việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026 được kỳ vọng sẽ tiếp tục có chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân./.

# SỞ TƯ PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG QUÝ I NĂM 2026

**Thực hiện Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 02/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026.**

**T**rong quý I năm 2026, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang tiếp tục được Sở Tư pháp quan tâm triển khai đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân.

Theo đó, Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Sở Tư pháp đã tham mưu Lãnh đạo Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh ban hành nhiều văn bản quan trọng nhằm triển khai nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026. Nội bật là việc tham mưu ban hành các Kế hoạch thực hiện nhiều đề án và chương trình như: Tăng cường tiếp cận pháp luật của người dân; truyền thông về quyền con người; tuyên truyền Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị; tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027,...

Bên cạnh đó, Sở Tư pháp đã ban hành và triển khai nhiều kế hoạch, văn bản hướng dẫn chuyên môn bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong năm như: Kế hoạch tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; tuyên truyền công tác gia đình năm 2026; các văn bản phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo; đồng thời tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi).

## • TRÚC TUYẾN

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tiếp tục được đổi mới với nhiều hình thức đa dạng. Trong quý I, Sở Tư pháp đã biên soạn và phát hành các tờ gấp điện tử tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; tuyên truyền Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; tổ chức sinh hoạt “Ngày Pháp luật” tháng 01/2026 và tháng 3/2026; đồng thời đăng tải 91 tin, bài trên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Trang Zalo Sở Tư pháp nhằm cung cấp kịp thời thông tin pháp luật đến người dân.

Song song với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp còn tích cực triển khai các nhiệm vụ liên quan như công tác hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nhiều văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai, phát động phong trào thi đua chuyên đề đã được ban hành; đồng thời tổ chức kiểm tra đột xuất công tác hòa giải tại một số địa phương nhằm nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở.

Nhìn chung, trong quý I năm 2026, các nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai đúng tiến độ, góp phần tạo chuyển biến tích cực trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn tỉnh. Thời gian tới, Sở Tư pháp sẽ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tăng cường phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông, tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, qua đó nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương./.

# CẦN THỰC HIỆN NGHIÊM QUY ĐỊNH VỀ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ TRÊN GIẤY ỦY QUYỀN

• NGUYỄN THANH LÂM

**Theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch: Chứng thực chữ ký trong Giấy ủy quyền đối với trường hợp ủy quyền không có thù lao, không có nghĩa vụ bồi thường của bên được ủy quyền và không liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng bất động sản.**

Như vậy, đối với ủy quyền không có thù lao, không có nghĩa vụ bồi thường của bên được ủy quyền và không liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng bất động sản thì có thể thực hiện thủ tục chứng thực chữ ký.

Theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch:

“Điều 14. Chứng thực chữ ký trên Giấy ủy quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP

1. Việc ủy quyền theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP thỏa mãn đầy đủ các điều kiện như không có thù lao, không có nghĩa vụ bồi thường của bên được ủy quyền và không liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng bất động sản thì được thực hiện dưới hình thức chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền.

2. Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này, việc chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

a) Ủy quyền về việc nộp hồ, nhận hồ hồ sơ, giấy tờ, trừ trường hợp pháp luật quy định không được ủy quyền;

b) Ủy quyền nhận hộ lương hưu, bưu phẩm, trợ cấp, phụ cấp;

c) Ủy quyền nhờ trông nom nhà cửa;

d) Ủy quyền của thành viên hộ gia đình để vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội.

3. Đối với việc ủy quyền không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này thì không được yêu cầu chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền; người yêu cầu chứng thực phải thực hiện các thủ tục theo quy định về chứng thực hợp đồng, giao dịch.”

Từ nội dung trên, người có thẩm quyền chứng thực khi thực hiện chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền cần đối chiếu kỹ quy định của pháp luật về những trường hợp được chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền, nếu không thuộc trường hợp chứng thực chữ ký thì người có thẩm quyền phải thực hiện các thủ tục công chứng hoặc chứng thực về hợp đồng, giao dịch./.

# CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT QUÝ I NĂM 2026

• HOA AN

**Trong quý I/2026, bám sát các chỉ đạo trọng tâm của tỉnh, công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật tại An Giang đã ghi nhận những kết quả vô cùng ấn tượng. Không chỉ hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ thường xuyên, Sở Tư pháp còn khẳng định vai trò “người gác cổng” pháp lý vững chắc, đặc biệt trong việc tham mưu các cơ chế đặc thù cho đặc khu Phú Quốc và tháo gỡ điểm nghẽn cho tiến độ triển khai các công trình trọng điểm phục vụ Tuần lễ Cấp cao APEC 2027.**

**Đ**iểm sáng nổi bật nhất trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật quý I/2026 chính là khối lượng và chất lượng của công tác thẩm định, góp ý văn bản. Trước yêu cầu ngày càng cao về tính hợp hiến, hợp pháp, Sở đã góp ý 113 dự thảo văn bản cá biệt và 58 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (bao gồm nhiều dự án Luật, Nghị định và Thông tư quan trọng). Đồng thời, thẩm định 21 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm 04 Nghị quyết và 17 Quyết định có tác động sâu rộng đến đời sống kinh tế - xã hội. Việc cho ý kiến đối với đăng ký xây dựng 34 Nghị quyết và 42 Quyết định cũng được thực hiện bài bản, chặt chẽ, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật địa phương ngay từ khâu đề xuất.

Không chỉ dừng lại ở các nhiệm vụ thường xuyên, sự quyết tâm của ngành Tư pháp An Giang còn thể hiện rõ qua việc chủ động tham gia sâu sát vào các dự án mang tầm quốc gia và quốc tế. Trong quý I/2026, Sở Tư pháp đã tham mưu, góp ý hàng loạt văn bản liên quan đến tiến độ triển khai các công trình trọng điểm phục vụ Tuần lễ Cấp cao APEC 2027.

Đáng chú ý, Sở đã cử thành viên tham gia Hội đồng và góp ý dự thảo Quyết định thành lập Tổ giúp việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Trung tâm tổ chức hội nghị APEC, đồng thời quyết định hình thức và thành lập Hội đồng thi tuyển phương án kiến

trúc cho công trình biểu tượng này.

Các vấn đề pháp lý phức tạp liên quan đến đặc khu Phú Quốc cũng được tập trung tháo gỡ. Điển hình là việc tham mưu xây dựng Đề án phát triển Phú Quốc theo cơ chế đặc thù, vượt trội; phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch các phân khu chiến lược như Bãi Trường, Vịnh Đầm, Rạch Vẹm. Bên cạnh đó, việc khẩn trương hoàn thiện hành lang pháp lý cho các dự án hạ tầng cốt lõi như cấp phép khai thác khoáng sản phục vụ công trình APEC và chủ trương nâng cấp, mở rộng nhà ga T1 Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc đã minh chứng cho vai trò then chốt của công tác pháp chế trong việc dọn đường, thu hút đầu tư.

Cùng với việc “xây nền”, công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật cũng được thực hiện với tinh thần “thượng tôn pháp luật”. Trong quý, Sở đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các quyết định hành chính trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là các điểm nóng trong lĩnh vực đất đai. Các vụ việc vi phạm hành chính phức tạp của cá nhân và doanh nghiệp được phân công xác minh tình tiết chặt chẽ, xử phạt nghiêm minh, đúng người, đúng tội.

Song song với việc xử lý vi phạm, Sở nỗ lực xử lý những “điểm nghẽn” trong thực tiễn. Tổ chức các cuộc họp xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các bản án

hành chính đã có hiệu lực pháp luật tại Vĩnh Thông, Tân Hiệp, Thạnh Lộc, và trực tiếp họp rà soát kết quả thi hành án hành chính tại đặc khu Phú Quốc. Công tác “hậu kiểm” tiếp tục được chú trọng, với 14 Quyết định do UBND tỉnh ban hành đã được rà soát, tự kiểm tra.

Khép lại quý I với những kết quả đạt được, bước sang quý II/2026, công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật đặt mục tiêu tiếp tục quán triệt và triển khai mạnh mẽ Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật

đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Trọng tâm sắp tới là tiếp tục theo dõi, đôn đốc tiến độ thay thế, bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp, đẩy mạnh tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành, và kiểm tra theo thẩm quyền 100% văn bản cấp cơ sở. Với hành trang vững chắc này, ngành Tư pháp An Giang đang từng bước xây dựng một hệ thống pháp luật chuyên nghiệp, minh bạch, phục vụ đắc lực cho sự bứt tốc kinh tế - xã hội và sẵn sàng tâm thế cho sự kiện lịch sử APEC 2027./.

## SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG:

# ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN TINH GỌN BỘ MÁY, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

• LINH NGUYỄN

**Thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, Sở Tư pháp tỉnh An Giang tập trung triển khai rà soát và kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.**

Căn cứ Đề án số 05a/ĐA-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Sở Tư pháp trên cơ sở hợp nhất Sở Tư pháp tỉnh An Giang và Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang, cơ cấu tổ chức của Sở hiện nay gồm 04 phòng chuyên môn và 06 đơn vị sự nghiệp công lập. Nhằm thực hiện nghiêm Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị sự nghiệp, Sở Tư pháp xác định tinh giản các đầu mối bên trong là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu.

Cụ thể, ngày 09/3/2026, Sở Tư pháp ban hành Đề án số 1423/ĐA-STP thành lập Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang

trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 trực thuộc Sở.

Việc hợp nhất này không chỉ đơn thuần góp phần cụ thể hóa các mục tiêu về sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong là giảm bớt số lượng đầu mối và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị. Trước hết là góp phần sử dụng tiết kiệm và hiệu quả ngân sách nhà nước. Đồng thời, tạo điều kiện để tập trung, đào tạo và phát triển đội ngũ viên chức, trợ giúp viên pháp lý có trình độ chuyên môn cao. Qua đó, sẽ góp phần đảm bảo người dân được tiếp cận các dịch vụ trợ giúp pháp lý một cách nhanh chóng, chuyên nghiệp và chất lượng hơn.

Sự thay đổi này khẳng định quyết tâm của Sở Tư pháp trong việc xây dựng một bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ Nhân dân trên địa bàn tỉnh./.

# NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP NĂM 2025

Trước yêu cầu thực tiễn đối với hoạt động giám định tư pháp, nhằm tiếp tục thể chế hoá các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước để góp phần quan trọng trong việc khắc phục những hạn chế, bất cập hiện nay trong hoạt động giám định tư pháp, ngày 05/12/2025, tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV thông qua Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 (Sau đây gọi tắt là Luật Giám định tư pháp năm 2025). Luật gồm 6 Chương, 45 Điều có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2026. Luật có một số điểm mới cụ thể như sau:



Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Hải Ninh thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ trình bày Báo cáo tóm tắt một số vấn đề lớn của dự án Luật Giám định tư pháp (sửa đổi) - (Sưu tầm)

**B**ổ sung và sửa đổi các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động giám định tư pháp (Sau đây viết tắt là GDTP): Luật Giám định tư pháp năm 2025 đã bổ sung và sửa đổi nhiều hành vi bị

## • HỒNG PHÚC

nghiêm cấm tại Điều 9, nhằm tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm trong hoạt động GDTP. Các hành vi bị nghiêm cấm bao gồm: (1) Từ chối tiếp nhận, thực hiện GDTP mà không có lý do chính đáng; cố ý kéo dài thời gian thực hiện GDTP, thời gian ban hành kết luận GDTP, (2) Từ chối kết luận GDTP mà không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan, (3) Tiết lộ thông tin trong quá trình thực hiện GDTP gây ảnh hưởng đến hoạt động tố tụng, (4) Lợi dụng danh nghĩa người GDTP, tổ chức GDTP để trục lợi, (5) Nhận tiền, tài sản hoặc lợi ích khác từ đơn vị, tổ chức, cá nhân để làm sai lệch việc trưng cầu, yêu cầu GDTP hoặc để làm sai lệch kết quả, kết luận GDTP, (6) Lợi dụng việc trưng cầu, yêu cầu GDTP để gây khó khăn, cản trở hoạt động tố tụng, (7) Lạm dụng việc trưng cầu GDTP trong hoạt động tố tụng hình sự để thay thế công tác điều tra, thực hiện nghĩa vụ chứng minh của cơ quan tiến hành tố tụng.

**Bổ sung tiêu chuẩn, điều kiện của giám định viên tư pháp:** Đây là điểm nhấn quan trọng nhất của Luật Giám định tư pháp năm 2025, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2026, tất cả các trường hợp đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp ở mọi lĩnh vực đều phải “Đã qua khóa bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ giám định tư pháp” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Luật này.

**Bổ sung thẩm quyền bổ nhiệm giám định viên tư pháp của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao:** Luật Giám định tư pháp năm 2025 bổ sung thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp đối với người làm việc tại cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**Quyền của giám định viên tư pháp và nghĩa vụ của giám định viên tư pháp:** Tại Điều 12 Luật Giám định tư pháp năm 2025 thiết kế quy phạm về quyề và nghĩa vụ của giám định viên tư pháp theo hướng tách riêng quy định về quyền của giám định viên tư pháp và nghĩa vụ của giám định viên tư pháp, đồng thời bổ sung một số quyền và nghĩa vụ của giám định viên tư pháp.

**Tổ chức lại hệ thống các tổ chức giám định tư pháp công lập:** Luật Giám định tư pháp năm 2025 đã tổ chức lại hệ thống các tổ chức GDTP công lập gồm: (1) Lĩnh vực pháp y: Bao gồm các tổ chức GDTP công lập thuộc Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Sở Y tế tỉnh, thành phố, (2) Lĩnh vực pháp y tâm thần: Thuộc Bộ Y tế, (3) Lĩnh vực kỹ thuật hình sự: Bao gồm các tổ chức GDTP công lập thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Công an tỉnh, thành phố. Đặc biệt, tổ chức GDTP công lập thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao sẽ thực hiện giám định chuyên ngành âm thanh, kỹ thuật số và điện tử; tổ chức GDTP công lập thuộc Công an tỉnh, thành phố sẽ thực hiện giám định chuyên ngành pháp y tử thi và pháp y thương tích.



*(Quang cảnh Trung tâm Pháp Y tỉnh An Giang sau sáp nhập tại số 1A Lê Hồng Phong, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang)*

**Giảm thời hạn giám định tư pháp:** Tại Điều 30 Luật Giám định tư pháp năm 2025 quy định giảm thời hạn GDTP, cụ thể: (1) Trường hợp bắt buộc trưng cầu GDTP được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự, (2) Thời hạn GDTP đối với các trường hợp còn lại tối đa là 02 tháng (so với quy định cũ là 03 tháng); trường hợp vụ việc giám định có tính chất phức tạp hoặc khối lượng công việc lớn thì thời hạn giám định tối đa là 03 tháng; trường hợp vụ việc giám định có tính chất đặc biệt phức tạp hoặc khối lượng công việc đặc biệt lớn thì thời hạn giám định tối đa là 04 tháng.

**Bổ sung văn bản điện tử ghi lại quá trình giám định:** Tại Điều 34 Luật Giám định tư pháp năm 2025 bổ sung quy định về văn bản, dữ liệu điện tử ghi nhận quá trình thực hiện giám định. Các thông tin được ghi nhận bao gồm đối tượng, tài liệu, mẫu vật, thời gian, địa điểm, nội dung, tiến độ, phương pháp, kết quả và chữ ký của người thực hiện.

**Bổ sung trường hợp đình chỉ việc thực hiện giám định:** Tại Điều 36 Luật Giám định tư pháp năm 2025 quy định trường hợp không cần đến kết luận giám định để giải quyết vụ việc thì người yêu cầu thông báo bằng văn bản về việc đình chỉ. Người giám định sẽ chấm dứt việc thực hiện và ghi nhận trong văn bản/dữ liệu điện tử.

**Bổ sung các trường hợp từ chối thực hiện giám định tư pháp, không được thực hiện giám định tư pháp:** Tại Điều 38 Luật Giám định tư pháp năm 2025 đã

gộp chung các trường hợp không được thực hiện giám định cho cả tổ chức và cá nhân. Đồng thời, bổ sung các trường hợp từ chối thực hiện giám định như: (1) Được trưng cầu giám định lại về cùng một nội dung trong vụ việc, vụ án mà mình đã thực hiện giám định, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, (2) Có quyền lợi/nghĩa vụ liên quan đến vụ việc, vụ án theo quy định của pháp luật về tố tụng, (3) Có căn cứ rõ ràng cho rằng tổ chức, cá nhân không khách quan, vô tư trong khi thực hiện giám định, (4) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

**Hỗ trợ đặc thù, vượt trội cho người giám định tư pháp:** Tại Điều 41 Luật Giám định tư pháp năm 2025 bổ sung chế độ, chính sách trong hoạt động GDTP nhằm thu hút và giữ chân đội ngũ giám định viên chất lượng cao: (1) Chế độ hỗ trợ đặc thù: Dành cho người hưởng lương từ ngân sách trong lĩnh vực nguy hiểm, độc hại, khó thu hút, (2) Chế độ thuê khoán: Tổ chức giám định công lập được áp dụng chế độ thuê khoán tương xứng để thu hút chuyên gia giỏi, có năng lực tốt ở ngoài khu vực nhà nước.

Ngày 11/3/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

# Dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) và một số nội dung liên quan cần hoàn thiện

• PHƯƠNG LINH

**Nghị quyết số 105/2025/UBTVQH15 ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình lập pháp năm 2026 đã giao Chính phủ trình Quốc hội xem xét, thông qua dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI (tháng 4/2026).**

Ngày 24/10/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2325/QĐ-TTg phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trong Chương trình lập pháp năm 2026, giao Bộ Tư pháp chủ trì, xây dựng dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi).

Ngày 09/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 05/NQ-CP thông qua chính sách của Luật Hộ tịch (sửa đổi).

Việc xây dựng dự án Luật Hộ tịch (sửa đổi) nhằm: (1) Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; phù hợp với việc tổ chức, sắp xếp bộ máy hành chính nhà nước, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; (2) Đẩy mạnh việc hiện đại hóa, chuyển đổi số toàn diện công tác đăng ký, quản lý hộ tịch; (3) Tăng cường đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình; (4)

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thông suốt giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc chia sẻ, kết nối liên thông dữ liệu để đăng ký, quản lý hộ tịch.

Ngày 23/3/2026, tại thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tư pháp tổ chức Hội nghị tham vấn ý kiến đối với dự án Luật Hộ tịch, tham dự Hội nghị, đại diện Sở Tư pháp tỉnh An Giang đã tham gia ý kiến trao đổi một số nội dung, nhằm góp phần hoàn thiện dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi), cụ thể:

*Thứ nhất*, dự thảo Luật quy định bảo đảm thực hiện quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch, theo đó, tại khoản 4 Điều 6 quy định:

*“4. Nhà nước bảo đảm ổn định vị trí việc làm, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực đối với người làm công tác hộ tịch để nâng cao tính chuyên nghiệp và chất lượng của công tác đăng ký, quản lý hộ tịch”.*

Đây là điểm mới của dự thảo Luật, Sở Tư pháp thống nhất cao với nội dung này; tuy nhiên, để tạo động lực giúp người làm công tác hộ tịch an tâm công tác, góp phần ổn định đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch thì cần phải có chế độ đãi ngộ tương xứng. Vì vậy, kiến nghị dự thảo Luật quy

định chính sách ưu đãi đối với người làm công tác này.

*Thứ hai, dự thảo Luật quy định miễn lệ phí đăng ký hộ tịch, cụ thể điểm a khoản 2 Điều 13 quy định:*

*“2. Miễn lệ phí đăng ký hộ tịch trong những trường hợp sau:*

*a) Đăng ký hộ tịch cho trẻ em, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc gia đình có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, người không quốc tịch thường trú tại Việt Nam, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch cư trú tại Việt Nam;”*

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hướng dẫn thêm cơ sở hay giấy tờ để xác định “người không quốc tịch thường trú tại Việt Nam” và “người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch cư trú tại Việt Nam” để cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện miễn lệ phí đăng ký hộ tịch được đảm bảo.

*Thứ ba, dự thảo Luật quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong chủ động thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, cụ thể:*

Tại khoản 2, 3 Điều 16 quy định đăng ký khai sinh:

*“2. Trường hợp trẻ em sinh ra tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đã cung cấp đủ nội dung đăng ký khai sinh theo quy định, dữ liệu được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử thì Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động thực hiện đăng ký khai sinh.*

*3. Trường hợp không thực hiện đăng ký khai sinh chủ động theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày trẻ em được sinh ra, cha hoặc mẹ*

*có trách nhiệm đăng ký khai sinh cho con; trường hợp cha, mẹ không thể đăng ký khai sinh cho con thì ông hoặc bà hoặc người thân thích hoặc cá nhân, tổ chức đang nuôi dưỡng trẻ em có trách nhiệm đăng ký khai sinh cho trẻ em.”*

Tại khoản 2, 3 Điều 21 quy định đăng ký khai tử:

*“2. Trường hợp cá nhân chết tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đã cung cấp đủ nội dung đăng ký khai tử theo quy định, dữ liệu được kết nối, chia sẻ tự động tới hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử thì Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động thực hiện đăng ký khai tử.*

*3. Trường hợp không thực hiện đăng ký khai tử chủ động theo quy định tại khoản 1 Điều này thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có người chết, vợ, chồng hoặc con, cha, mẹ hoặc người thân thích khác của người chết có trách nhiệm đi đăng ký khai tử; trường hợp người chết không có người thân thích thì đại diện của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm đi khai tử.”*

Việc quy định như trên là phù hợp trong tình hình hiện nay, tuy nhiên, dự thảo chưa quy định rõ trách nhiệm, trình tự, thủ tục thực hiện. Mặt khác, theo quy định tại khoản 4 Điều 13 dự thảo Luật thì nội dung đăng ký khai sinh bao gồm thông tin về quê quán, dân tộc, quốc tịch của trẻ mà các thông tin này theo quy định là sự thỏa thuận của cha, mẹ trẻ theo quy định của pháp luật dân sự, pháp luật quốc tịch khi thực hiện đăng ký khai sinh, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hướng dẫn thêm việc Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử nhằm đảm bảo trình tự, thủ tục thực hiện chặt chẽ hơn, hoàn thiện hơn./.

# SỞ TƯ PHÁP TỔ CHỨC ĐỊNH KỶ SINH HOẠT NGÀY PHÁP LUẬT TRONG QUÝ I NĂM 2026

## • TRÚC TUYẾN

Nhằm thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012, trong quý I năm 2026, Sở Tư pháp tỉnh An Giang đã tổ chức các buổi sinh hoạt Ngày Pháp luật định kỳ, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

Cụ thể, trong tháng 01 năm 2026, Sở Tư pháp đã tổ chức sinh hoạt Ngày Pháp luật và mời báo cáo viên đến từ Thanh Tra tỉnh triển khai các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trọng tâm là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời làm rõ trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực. Bên cạnh đó, hội nghị còn triển khai chuyên đề về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính, văn bản quy phạm pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, soạn thảo văn bản trong thực tiễn công tác.

Tiếp nối hoạt động trên, trong tháng 3 năm 2026, Sở Tư pháp tiếp tục tổ chức sinh hoạt Ngày Pháp luật với nhiều nội dung thiết

thực, bám sát yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tại buổi sinh hoạt, các đại biểu đã được báo cáo viên đến từ Công an tỉnh, Sở Nội vụ và Viễn Thông An Giang phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, trong đó có Nghị định số 356/2025/NĐ-CP của Chính phủ; các quy định của Luật Cư trú và văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, hội nghị cũng triển khai chuyên đề về Luật Lưu trữ, Nghị định số 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư và hướng dẫn lập hồ sơ lưu trữ điện tử, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước.



(Ảnh: Sinh hoạt Ngày Pháp luật của Sở Tư pháp tháng 3/2026)

Các buổi sinh hoạt được tổ chức nghiêm túc, đúng kế hoạch, với nội dung phong phú, thiết thực, gắn với nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Qua đó, góp phần nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ và ý thức trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Trong thời gian tới, Sở Tư pháp sẽ tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt Ngày Pháp luật, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao./.



(Ảnh: Sinh hoạt Ngày Pháp luật của Sở Tư pháp tháng 01/2026)

# ỨNG DỤNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ THEO DÕI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

• AN NHIÊN

**An Giang - Quản lý, theo dõi và đôn đốc tiến độ ban hành số lượng lớn văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) mỗi năm luôn là một thách thức lớn đối với bộ máy quản lý nhà nước. Tuy nhiên, Sở Tư pháp tỉnh An Giang đã tự chủ xây dựng và đưa vào vận hành Phần mềm “Theo dõi VBQPPL”, đây được xem là một điểm sáng trong công tác chuyển đổi số của Sở, mang lại độ chính xác, tiết kiệm thời gian và hiệu năng vượt trội.**

**Từ những “con số biết nói” trên bảng điều khiển số**

Chỉ cần một cú click chuột truy cập vào bảng điều khiển của phần mềm “Theo dõi VBQPPL”, toàn cảnh bức tranh xây dựng pháp luật của tỉnh An Giang hiện lên vô cùng trực quan và chi tiết. Hệ thống không chỉ lưu trữ mà còn phân tích dữ liệu thời gian thực hiện.

Tại thời điểm hiện tại, phần mềm đang quản lý tổng cộng 553 văn bản, trong đó, phân nhóm văn bản đã hoàn thành và quản lý tiến độ của văn bản cần xử lý. Sự phân loại rõ ràng của hệ thống giúp các nhà quản lý nắm bắt ngay lập tức trọng tâm công việc, theo dõi việc ban hành Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND và Quyết định của Chủ tịch UBND trên địa bàn tỉnh.

Không dừng lại ở việc đếm số lượng, phần mềm còn phân định rạch ròi trạng thái pháp lý của từng dự thảo: Từ các “Văn bản tiếp tục áp dụng” đang xử lý với các hình thức như thay thế, bãi bỏ, cho đến nhóm “Văn bản mới” bao gồm ban hành mới hay sửa đổi, bổ sung. Việc minh bạch hóa luồng dữ liệu này giúp loại bỏ hoàn toàn tình trạng sót việc hay chồng chéo văn bản.

**“Số hóa” từng nhịp đập của quy trình pháp lý**

Điểm nổi bật nhất làm nên giá trị của Phần mềm Theo dõi VBQPPL chính là việc số hóa toàn bộ vòng đời của một văn bản - từ lúc bắt đầu đến khi chính thức được ban hành.

Theo dõi trên giao diện chi tiết của các nhóm Nghị quyết của HĐND và Quyết định của UBND, Chủ tịch UBND, theo đó, quy trình được bóc tách thành các chặng kiểm soát nghiêm ngặt đúng theo quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Đặc biệt, hệ thống tích hợp tính năng cảnh báo tiến độ thông minh bằng màu sắc. Những dòng chữ xanh báo hiệu “Đúng hạn” mang lại sự an tâm, trong khi các nhãn đỏ cảnh báo “Trễ hạn” (kèm theo ngày tháng cụ thể và công văn tham chiếu) lập tức gửi đến chuyên viên phụ trách và lãnh đạo cơ quan, qua đó, giúp quản lý và theo dõi tiến độ công việc một cách hiệu quả và khoa học nhất.

**Tối ưu hóa nguồn lực, nâng tầm chuyên viên**

Trong bối cảnh khối lượng công việc ngành tư pháp ngày càng đồ sộ, việc phân bổ nguồn lực sao cho hiệu quả là yếu tố sống còn. Phần mềm này cung cấp một biểu đồ “Phân bổ theo chuyên viên” cực kỳ sắc bén. Các công chức phụ trách đều có không gian làm việc số của riêng mình, với số lượng đầu mục văn bản được định lượng rõ ràng. Nhờ đó, lãnh đạo Sở có thể dễ dàng đánh giá khối lượng công việc, đo lường năng lực và điều phối nhân sự một cách công bằng, hợp lý nhất.

Trong kỷ nguyên vươn mình của công nghệ số, Phần mềm “Theo dõi VBQPPL” của Sở Tư pháp An Giang không đơn thuần là một công cụ lưu trữ hồ sơ điện tử. Đây là một hệ sinh thái quản trị quy trình thông minh, giúp siết chặt kỷ luật hành chính, giảm thiểu tối đa rủi ro pháp lý và rút ngắn thời gian ban hành chính sách. Việc xây dựng và ứng dụng thành công phần mềm này đã minh chứng cho sự chủ động, sáng tạo và tinh thần quyết liệt đổi mới của ngành Tư pháp An Giang, góp phần tạo nên một nền hành chính phục vụ chuyên nghiệp, hiện đại, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương./.

# Quy hoạch công chứng đến năm 2030: “Cánh tay nối dài” bảo vệ quyền lợi người dân sau sáp nhập đơn vị hành chính

• THÀNH KHẮM

**Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 05/3/2026 về việc ban hành Đề án quản lý, phát triển các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án), mang ý nghĩa thực tiễn đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là bước kiện toàn bộ máy mà còn là lời giải cho bài toán đảm bảo an toàn pháp lý cho người dân từ cơ sở.**

**T**hực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, bỏ cấp huyện và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, việc ban hành Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 05/3/2026 mang ý nghĩa như sau: Đề án đã định hướng phát triển các tổ chức hành nghề công chứng (TCHNCC) theo khu vực cấp xã và địa bàn cấp xã trọng điểm, điều này giúp người dân không cần phải “lên tỉnh” mà vẫn có thể thực hiện các hợp đồng, giao dịch dân sự ngay tại khu vực mình sinh sống. Công chứng viên đóng vai trò là “cánh tay nối dài” của ngành Tư pháp, mang dịch vụ công chuyên nghiệp đến người dân; Đảm bảo an toàn giao dịch trong bối cảnh biến động địa giới hành chính, thông qua việc củng cố hệ thống công chứng giúp kiểm soát chặt chẽ tính pháp lý của các giao dịch nhà đất, tài sản. Đội ngũ công chứng viên với chuyên môn cao sẽ là bộ lọc quan trọng, giúp người dân chuẩn hóa giấy tờ theo tên gọi đơn vị hành chính mới, ngăn chặn các hành vi giả mạo hoặc trục lợi trong giai đoạn chuyển tiếp hành chính; góp phần giảm tải áp lực công việc cho chính quyền cấp xã, sau khi bỏ cấp huyện và cấp tỉnh thực hiện phân cấp, phân quyền cho cấp xã dẫn đến khối lượng

công việc của cấp xã ngày càng tăng, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. Ngoài ra, đội ngũ công chức tham mưu cho Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chứng thực hiện nay không đủ năng lực chuyên môn do không được đào tạo chuyên sâu, dài hạn về công chứng, chứng thực để kiểm tra tính pháp lý của hợp đồng và có thể ký kết hợp đồng như đã phân tích ở trên. Thực tế, kết quả kiểm tra công tác tư pháp tại một số xã, phường, đặc khu thể hiện các hợp đồng do Chủ tịch/Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký chứng thực rất đơn giản, ẩn chứa rủi ro giao dịch vô hiệu, gây thiệt hại lớn về tài sản, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, dẫn đến nguy cơ phát sinh tranh chấp, kể cả trách nhiệm bồi thường của Nhà nước... Do đó, Đề án góp phần thúc đẩy xã hội hóa hoạt động công chứng tại địa phương, phát triển các Văn phòng công chứng, giúp bộ máy chính quyền cơ sở tập trung vào công tác quản lý nhà nước, đồng thời nâng cao tính an toàn pháp lý cho người dân; Thúc đẩy liên thông dữ liệu và chính quyền số, Đề án đặt trọng tâm vào việc xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng tập trung, kết nối trực tiếp với dữ liệu dân cư và đất đai của tỉnh mới.

Có thể nhận thấy, Đề án phát triển tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2030 không chỉ là một văn bản quy hoạch kỹ thuật, mà là cam kết của tỉnh về việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Nhân dân. Trong bối cảnh vận hành chính quyền hai cấp, sự phát triển vững mạnh của hệ thống công chứng chính là cơ chế đảm bảo an toàn, góp phần vào sự ổn định và phát triển bền vững của tỉnh nhà./.

# VAI TRÒ QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH

• T.T.KIÊN

**Hướng tới kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026), ngành Tư pháp tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng trong việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, góp phần ổn định xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.**

Một trong những lĩnh vực quan trọng của công tác tư pháp, quản lý nhà nước về hộ tịch đã có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng cải cách hành chính và hiện đại hóa. Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch từng bước được chuẩn hóa, thực hiện thống nhất, bảo đảm đúng quy định pháp luật nhằm bảo hộ quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, đáp ứng yêu cầu quản lý dân cư trong tình hình mới.

Việc triển khai đồng bộ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về Hộ tịch cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong lĩnh vực hộ tịch. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính ngày càng được đơn giản hóa, rút ngắn thời gian xử lý, tạo thuận lợi cho người dân trong thực hiện các quyền nhân thân. Qua đó, công tác hộ tịch không chỉ bảo đảm tính chính xác, kịp thời mà còn góp phần xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân.

Một điểm nổi bật trong những năm gần đây, đó là việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hộ tịch. Cơ sở dữ

liệu hộ tịch điện tử và đăng ký trực tuyến đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thời gian giải quyết và tăng mức độ hài lòng của người dân.

Tại tỉnh An Giang, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh công tác hộ tịch được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Đội ngũ công chức phụ trách được củng cố, nâng cao năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ.

Việc tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong đăng ký hộ tịch không chỉ góp phần bảo đảm quyền công dân mà còn phục vụ hiệu quả công tác quản lý dân cư, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Trong thời gian tới, để công tác quản lý Nhà nước về hộ tịch được tốt hơn nữa, ngành Tư pháp tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Có thể khẳng định, những kết quả đạt được trong công tác hộ tịch là minh chứng rõ nét cho vai trò của ngành Tư pháp trong tiến trình phát triển đất nước nói chung và tỉnh An Giang nói riêng./.

# AN GIANG NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM, THÚC ĐẨY THỊ TRƯỜNG TÍN DỤNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## • QUỐC HƯNG

**Thực hiện Công văn số 1505/BTP-CDK&BTNN của Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang vừa chính thức ban hành Báo cáo số 210/BC-UBND ngày 25/03/2026 về việc tổng kết thi hành Nghị định số 99/2022/NĐ-CP của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm. Đây là văn bản quan trọng nhằm đánh giá toàn diện công tác quản lý nhà nước và kết quả thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn từ ngày 15/01/2023 đến ngày 18/03/2026.**

**T**rong kỳ báo cáo, công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ tại các Văn phòng đăng ký đất đai đã đạt được những kết quả rất khả quan, đáp ứng kịp thời nhu cầu giao dịch của các tổ chức và cá nhân. Cụ thể, tổng số phiếu tiếp nhận đạt 10.139 phiếu, trong đó đơn vị đã tập trung giải quyết được 10.138 phiếu, đạt tỷ lệ xấp xỉ 100%. Cơ cấu hồ sơ tập trung chủ yếu vào hoạt động đăng ký mới với 5.639 phiếu (chiếm 55,6%), tiếp đến là đăng ký thay đổi với 2.270 phiếu và xóa đăng ký với 2.230 phiếu. Đáng chú ý, số lượng hồ sơ có sự tăng trưởng mạnh qua các năm, đặc biệt là năm 2025 với 4.008 phiếu, tăng 22% so với năm 2024, phản ánh sự phát triển sôi động của thị trường tín dụng và nhu cầu vay vốn đầu tư của doanh nghiệp tại địa phương.

Để đạt được hiệu quả nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo và ban hành nhiều văn bản quy phạm, văn bản hành chính để triển khai thực hiện đồng bộ trên địa bàn tỉnh. Tiêu biểu là Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 28/02/2023 và Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký

biện pháp bảo đảm. Song song đó, Sở Tư pháp đã chủ trì phối hợp cùng các ngành liên quan thực hiện kiểm tra định kỳ tại Văn phòng đăng ký đất đai các chi nhánh Thoại Sơn, Châu Phú, Châu Thành nhằm kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn nghiệp vụ và tháo gỡ khó khăn cho cơ sở.

Việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực này đã mang lại những bước tiến đáng kể trong việc đa dạng hóa hình thức đăng ký và nâng cao tính minh bạch. Người dân và doanh nghiệp hiện nay có thể nộp hồ sơ qua hệ thống trực tuyến, giúp quá trình giải quyết thủ tục nhanh chóng và chính xác hơn. Đồng thời, các bên tham gia giao dịch có khả năng tra cứu trực tuyến thông tin ngăn chặn và thông tin về biện pháp bảo đảm, từ đó kiểm soát tốt hơn các rủi ro pháp lý đối với tài sản, hạn chế tranh chấp dân sự liên quan đến tài sản thế chấp.

Tuy nhiên, báo cáo cũng thẳng thắn chỉ ra một số tồn tại và vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật. Điển hình là sự thiếu thống nhất giữa quy định của Nghị định số 99/2022/NĐ-CP và Luật Đất đai về việc thực hiện đồng thời đăng ký biến động và đăng ký thế chấp. Bên cạnh đó, các quy định hiện hành vẫn chưa bao quát hết các vấn đề mới phát sinh như đăng ký đối với tài sản số, tài sản ảo, hay việc xác định giá trị cây trồng lâu năm khi có biến động. Hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm phục vụ đăng ký đôi khi còn chậm, xảy ra lỗi kỹ thuật, trong khi nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ này chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa đáp ứng kịp thời trước áp lực hồ sơ tăng mạnh.

Từ những thực tế nêu trên, tỉnh An Giang đã đề xuất nhiều kiến nghị quan trọng tới Bộ Tư pháp nhằm hoàn thiện khung pháp lý. Các kiến nghị tập trung vào việc sớm ban hành hướng dẫn cụ thể đối với hồ sơ thế chấp tài sản hình

thành trong tương lai, quy định bắt buộc chủ đầu tư phải công khai thông tin thế chấp dự án nhà ở trên hệ thống dữ liệu quốc gia để tránh rủi ro cho người mua nhà. Đồng thời, tỉnh cũng đề xuất đơn giản hóa các biểu mẫu, tờ khai theo

hướng chuyển đổi số toàn diện và quy định rõ ràng về thẩm quyền của các cơ quan liên quan trong việc xác minh tình trạng tài sản, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn kịp thời./

## SỞ TƯ PHÁP TỈNH AN GIANG:

# QUYẾT TÂM THI ĐUA NĂM 2026 GẮN VỚI TINH GỌN BỘ MÁY VÀ PHỤC VỤ NHÂN DÂN

**Thực hiện Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 11/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phong trào thi đua yêu nước năm 2026, Sở Tư pháp tỉnh An Giang đã chính thức phát động đợt thi đua sâu rộng với mục tiêu xuyên suốt: “Một An Giang - Một tầm nhìn - Một ý chí - Một niềm tin thắng lợi”.**

• LINH NGUYỄN

**Hai là, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với thi đua học tập và làm theo gương Bác**

Toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở quyết tâm thi đua lập thành tích cao nhất chào mừng nhiều sự kiện chính trị quan trọng, trọng tâm là cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Đồng thời, đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tấm gương Chủ tịch Tôn Đức Thắng gắn với thực hiện nghiêm đạo đức công vụ, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và hành động của công chức, viên chức, người lao động. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được xem là “xương sống” để xây dựng đơn vị trong sạch, vững mạnh.

**Ba là, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân**

Với phương châm lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo, phong trào thi đua tập trung vào việc nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, khai thác hệ thống dữ liệu quốc gia trong các lĩnh vực: Hộ tịch, chứng thực, đấu giá tài sản, giám định tư pháp... Mục tiêu cuối cùng là phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng: Nhanh chóng - Thuận tiện - Công khai - Minh bạch./

**T**rong kỷ nguyên phát triển mới, Sở Tư pháp xác định thi đua là động lực để tạo sự đột phá, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị và góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh. Theo đó, phong trào tập trung vào 03 nội dung quan trọng:

**Một là, phát huy hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy sau sắp xếp và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác**

Sở Tư pháp xác định nhiệm vụ trọng tâm là ổn định tổ chức bộ máy, tập trung vào đào tạo, bồi dưỡng nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có chuyên môn cao, vững nghiệp vụ và chuyên nghiệp trong công tác.

Song song đó, tập trung ứng dụng công nghệ thông tin, các nền tảng trực tuyến và tài liệu, điện tử để phục vụ công tác quản lý, điều hành. Quản lý, khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu điện tử; ứng dụng các nền tảng công nghệ vào hoạt động, nhất là trong công tác phổ biến pháp luật và giải quyết thủ tục hành chính giúp người dân dễ dàng tiếp cận mọi lúc, mọi nơi.

# CHẾ ĐỊNH LUẬT SƯ CÔNG - NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT

• THÚY VI

**Luật Luật sư năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung năm 2012) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Luật sư đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm phát triển đội ngũ luật sư để đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và phục vụ nhu cầu của xã hội. Tuy nhiên, Luật Luật sư vẫn chưa có quy định liên quan đến luật sư công.**

Nghị quyết số 66/NQ-TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới chỉ đạo: “nghiên cứu, hình thành chế định luật sư công và cơ chế có điều kiện cho phép viên chức được hành nghề luật sư; thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công” và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã giao Bộ Tư pháp nghiên cứu hình thành chế định luật sư công. Vì vậy, việc Bộ Tư pháp xây dựng trình Chính phủ Nghị quyết về thực hiện thí điểm chế định luật sư công để thể chế hóa chủ trương của Đảng là hết sức kịp thời phù hợp trong giai đoạn hiện nay.



(Đồng chí Đặng Kim Hoa - Phó Cục trưởng Cục Hỗ trợ Tư pháp - Bộ Tư pháp phát biểu tại Hội thảo)

Theo khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết về việc thực hiện thí điểm chế định luật sư quy định: “Luật sư công là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan Công an nhân dân, sĩ quan Quân đội nhân dân, cán bộ thuộc doanh nghiệp Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư để thực hiện các hoạt động có tính chất pháp lý nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước theo quy định của pháp luật”. Nhưng luật sư công không bao gồm viên chức đang thực hiện trợ giúp pháp lý.

Một số nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết thực hiện thí điểm luật sư công cần quan tâm như sau:

*Thứ nhất*, đối tượng đào tạo và được miễn đào tạo luật sư công (Điều 7, Điều 8 dự thảo Nghị quyết)

Người phải tham gia đào tạo luật sư công gồm: Người đang là chuyên viên, nghiên cứu viên, giảng viên trong lĩnh vực pháp luật và có bằng cử nhân luật hoặc thạc sĩ luật thời gian đào tạo luật sư công 06 tháng; người đang là chuyên viên chính, nghiên cứu viên chính, giảng viên chính trong lĩnh vực pháp luật và có bằng cử

nhân luật hoặc thạc sỹ luật thời gian đào tạo luật sư công 03 tháng. Người hoàn thành chương trình đào tạo luật sư công được cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo luật sư công và được xem xét cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư để trở thành luật sư công.

Người được miễn đào tạo luật sư công gồm: Người đã được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định của Luật Luật sư; người đã có Giấy chứng nhận tốt nghiệp đào tạo nghề luật sư; giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật, tiến sỹ luật; người đang là chuyên viên cao cấp, nghiên cứu viên cao cấp, giảng viên cao cấp trong lĩnh vực pháp luật. Người được miễn đào tạo luật sư công phải tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp của luật sư công tối thiểu là 176 giờ trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề luật sư.

*Thứ hai*, tuyển dụng luật sư công (Điều 16 dự thảo Nghị quyết)

Các luật sư, luật gia, nhà khoa học đang làm việc tại khu vực tư nhân khi đáp ứng tiêu chuẩn luật sư công thì được tuyển dụng vào làm việc trong các cơ quan nhà nước, cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị, doanh nghiệp nhà nước để trở thành luật sư công; các bộ, địa phương chủ trì thực hiện việc tuyển dụng luật sư công của bộ, địa phương mình; việc tuyển dụng luật sư công được thực hiện thông qua xét tuyển.

*Thứ ba*, phạm vi hoạt động của luật sư công (Điều 10 dự thảo Nghị quyết)

Tham gia tố tụng với tư cách là luật sư, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp

pháp cho cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; thực hiện tư vấn pháp luật, đại diện cho cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương trong việc giải quyết các vụ kiện, tranh chấp trong nước và quốc tế về đầu tư, thương mại, công pháp quốc tế, hành chính, dân sự và tham gia quá trình thi hành án dân sự, án hành chính; thực hiện tư vấn cho cơ quan nhà nước xử lý các vấn đề pháp lý liên quan đến các dự án kinh tế - xã hội; tư vấn và tham gia giải quyết các vụ, việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; thực hiện các công việc có tính chất pháp lý khác tại cơ quan nhà nước, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, doanh nghiệp nhà nước. Phạm vi hoạt động của luật sư công không bao gồm hoạt động trợ giúp pháp lý và không trùng lặp với hoạt động của pháp chế bộ, ngành.

*Thứ tư*, chế độ, chính sách của luật sư công (Điều 15 dự thảo Nghị quyết)

Luật sư công được hưởng hỗ trợ hàng tháng bằng 100% theo hệ số lương hiện hưởng, trong đó luật sư có trên 10 năm kinh nghiệm được tuyển dụng làm luật sư công được hưởng lương và hỗ trợ hàng tháng bằng 100% theo hệ số lương bậc 1 của chuyên viên cao cấp hoặc tương đương theo vị trí việc làm. Ngoài ra, luật sư công được hưởng thù lao, tiền thưởng và các khoản thu nhập khác; được hưởng tiền làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm, công tác phí và các chế độ khác theo quy định của pháp luật về cán bộ công chức, viên chức.

Dự kiến Nghị quyết thí điểm trong hai năm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2026 đến hết ngày 30/9/2028./.

# Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động công chứng, chứng thực phục vụ người dân trên địa bàn phường Châu Đốc

• QUÁCH BẢO CHÂU

**Hòa trong không khí thi đua sôi nổi hướng tới kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2026), Phòng Công chứng số 2 An Giang tiếp tục nỗ lực nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần bảo đảm an toàn pháp lý cho các giao dịch dân sự trên địa bàn.**

**T**rong Quý I năm 2026, đơn vị đã tiếp nhận và giải quyết 2.684 việc công chứng, trong đó có 2.244 hợp đồng, giao dịch và 440 việc công chứng khác. Các hồ sơ tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực thiết yếu như chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ủy quyền, di chúc và các giao dịch dân sự khác, phản ánh nhu cầu ngày càng tăng của người dân.

Song song đó, công tác chứng thực được triển khai kịp thời, hiệu quả với 3.238 bản sao được chứng thực, 205 trường hợp chứng thực chữ ký và 58 trường hợp chứng thực hợp đồng, giao dịch. Việc giải quyết hồ sơ được thực hiện đúng quy định pháp luật, bảo đảm nhanh chóng, chính xác, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính.

Với phương châm lấy người dân làm trung tâm phục vụ, Phòng Công chứng số 2 An Giang luôn chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ công chứng viên, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đồng thời từng bước cải tiến quy trình nghiệp vụ theo hướng công khai, minh bạch, chuyên nghiệp. Qua đó, chất lượng phục vụ ngày càng được nâng lên, góp phần củng cố niềm tin của người dân đối với hoạt động công chứng, chứng thực.

Phát huy những kết quả đã đạt được, trong thời gian tới, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và xử lý hồ sơ, nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ, góp phần xây dựng môi trường pháp lý an toàn, minh bạch, phục vụ hiệu quả yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương trong giai đoạn mới./.



# ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG MẠNG XÃ HỘI TRONG TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT - HƯỚNG ĐI MỚI, HIỆU QUẢ CỦA TƯ PHÁP PHƯỜNG LONG PHÚ, TỈNH AN GIANG

**Chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Văn phòng HĐND và UBND phường Long Phú, tỉnh An Giang tích cực đổi mới phương thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó nổi bật là việc ứng dụng mạng xã hội, đặc biệt là nền tảng Facebook và Fanpage chính thống nhằm đưa pháp luật đến gần hơn với người dân.**

**T**hực tiễn cho thấy, trước đây công tác tuyên truyền pháp luật tại cơ sở chủ yếu được thực hiện thông qua các hội nghị, buổi sinh hoạt hoặc phát hành tài liệu giấy. Tuy nhiên, các hình thức này còn hạn chế về phạm vi tiếp cận và tính linh hoạt. Trong khi đó, với sự phát triển của công nghệ thông tin và sự phổ biến của mạng xã hội, việc tận dụng các nền tảng số đã mở ra hướng đi mới, hiệu quả hơn trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tại phường Long Phú, mô hình tuyên truyền pháp luật thông qua Facebook và Fanpage đã được triển khai bài bản, bước đầu đạt được những kết quả tích cực. Nội dung tuyên truyền được biên soạn theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, bám sát các quy định pháp luật mới ban hành cũng như các vấn đề pháp lý phát sinh trong đời sống hằng ngày, giúp người dân dễ tiếp cận và áp dụng.

Đáng chú ý, trong năm 2025, thông qua việc triển khai mô hình này, đã đăng tải **135 bài viết tuyên truyền pháp luật**, thu hút **232.122 lượt người xem**, **2.390 lượt tương tác** và có **3.725 lượt người theo dõi** trên các nền tảng mạng xã hội. Những con số này cho thấy hiệu quả lan tỏa mạnh mẽ của hình thức tuyên truyền mới, vượt trội so với nhiều phương thức truyền thống trước đây.

## • NGUYỄN VĂN ĐỨC

Không chỉ dừng lại ở việc truyền tải thông tin một chiều, mạng xã hội còn tạo điều kiện để cơ quan nhà nước tương tác trực tiếp với người dân thông qua các bình luận, phản hồi, qua đó kịp thời nắm bắt nhu cầu, giải đáp vướng mắc và điều chỉnh nội dung tuyên truyền cho phù hợp với thực tiễn.

Việc ứng dụng mạng xã hội trong tuyên truyền pháp luật không chỉ giúp mở rộng phạm vi tiếp cận mà còn góp phần tiết kiệm đáng kể chi phí in ấn tài liệu, tổ chức hội nghị, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền cơ sở.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai mô hình cũng đặt ra yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong việc nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng biên soạn nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng, cũng như bảo đảm tính chính xác, định hướng của thông tin pháp luật trước khi đăng tải.

Trong thời gian tới, Văn phòng HĐND và UBND phường Long Phú sẽ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, từng bước đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, hướng tới xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ người dân ngày càng tốt hơn.

Việc đổi mới phương thức tuyên truyền pháp luật thông qua mạng xã hội không chỉ phù hợp với xu thế phát triển hiện nay mà còn là giải pháp thiết thực nhằm đưa pháp luật đến gần dân, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và xây dựng xã hội thượng tôn pháp luật trên địa bàn phường./.

# Phường Thới Sơn, tỉnh An Giang tổ chức triển khai kế hoạch xây dựng “Phường không ma túy” năm 2026 và giai đoạn 2025 - 2030

• HUỖNH TÂN

Ngày 22/01/2026, Công an phường Thới Sơn đã tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch xây dựng “Phường không ma túy” trên địa bàn năm 2026 và giai đoạn 2025 - 2030.



Ban chỉ huy Công an phường phát biểu tại Hội nghị

Tham dự và chỉ đạo Hội nghị có đồng chí Nguyễn Văn Tứ - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường; đồng chí Lý Thúy Vân - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy, đại diện HỘND, UBND, UBMTTQ Việt Nam phường; đại diện các phòng, ban, đoàn thể, trạm y tế; lực lượng Công an phường, Trưởng các khóm, Tổ trưởng ANTT và đại diện các trường học trên địa bàn phường.

tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn; đề xuất nhiều giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện hiệu quả. Trong đó, nhấn mạnh việc tăng cường tuyên truyền pháp luật, đa dạng hóa hình thức truyền thông để nâng cao nhận thức cho người dân, nhất là thanh thiếu niên; phát huy vai trò của lực lượng Công an, các Phòng, ban ngành, đoàn thể và sự tham gia tích cực của toàn thể Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn ma túy, xây dựng khu dân cư an toàn, văn minh và hạnh phúc.



Quang cảnh hội nghị



Các đại biểu ký cam kết thực hiện kế hoạch xây dựng “phường không ma túy”

Tại Hội nghị, Công an phường đã quán triệt các văn bản chỉ đạo của Công an tỉnh, Đảng ủy và UBND phường về việc triển khai mô hình “Phường không ma túy”, đồng thời báo cáo tình hình, phương hướng và nội dung kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2025 - 2030.

Các đại biểu tham dự Hội nghị đã tập trung thảo luận, đánh giá thực trạng tình hình

Kết thúc Hội nghị, các đại biểu đã ký cam kết thực hiện có hiệu quả kế hoạch xây dựng “Phường không ma túy”, thể hiện nỗ lực, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong công tác phòng, chống ma túy; góp phần giữ vững an ninh trật tự, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, phục vụ phát triển bền vững của địa phương./.

# Xã An Cư quan tâm công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn

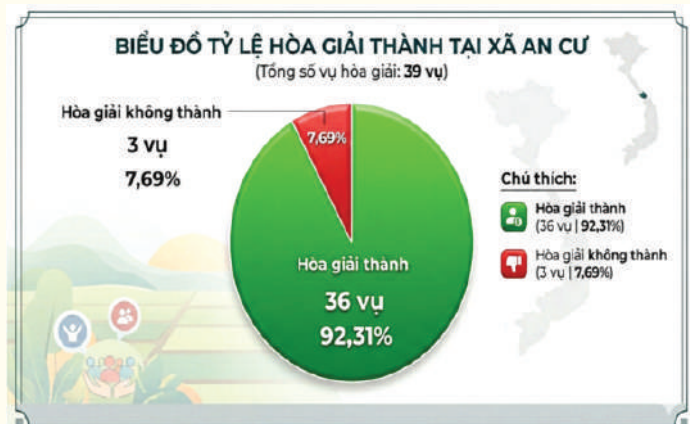
• DIỆU HUYỀN

**Năm 2025, Ủy ban nhân dân xã An Cư đã kịp thời kiện toàn 15 tổ hòa giải cơ sở với 15 tổ trưởng và tổng cộng 87 hòa giải viên. Toàn xã tổ chức hòa giải 39 vụ việc tranh chấp phát sinh tại địa phương. Kết quả: Hòa giải thành 36 vụ, chiếm tỷ lệ 92,31%. Số tiền chi trả thù lao và hỗ trợ hoạt động cho các tổ hòa giải là 37.800.000 đồng (tính đến 31/12/2025).**

Công tác hòa giải được chỉ đạo sát sao ngay từ đầu năm. Các tổ hòa giải đã bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình tranh chấp nhỏ phát sinh trong nội bộ Nhân dân, chủ yếu là tranh chấp đất đai nhỏ, hàng xóm láng giềng, thừa kế, tranh chấp hợp đồng dân sự. Địa điểm hòa giải được thực hiện tại ấp, nhà văn hóa. Nhiều vụ việc được giải quyết êm đềm chỉ sau 1 -2 buổi làm việc, giúp các bên tự nguyện cam kết thực hiện, không phát sinh khiếu nại lên cấp trên.

Ủy ban nhân dân xã đã bố trí kinh phí kịp thời để động viên hòa giải viên, tạo điều kiện cho các tổ hoạt động hiệu quả. Nhờ đó, lực lượng hòa giải viên luôn nhiệt tình, trách nhiệm, nhiều đồng chí là người cao tuổi, uy tín trong dân nên bà con tin tưởng, dễ lắng nghe.

Kết quả hòa giải thành đạt tỷ lệ 92,31%, không chỉ góp phần giảm tải cho tòa án và các cơ quan nhà nước cấp trên mà còn giữ vững an ninh trật tự, đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Không có vụ việc nào sau hòa giải lại khiếu nại kéo dài. Đây là minh chứng sống động cho việc thực hiện tốt Luật Hòa giải ở cơ sở và



Quyết định 27/2025/QĐ-TTg về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, xã cũng ghi nhận một số hạn chế: Một số vụ việc phức tạp cần phối hợp nhiều ngành nên thời gian kéo dài hơn dự kiến. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao, xã đã khắc phục kịp thời, đảm bảo không để tồn đọng.

Công tác hòa giải ở cơ sở năm 2025 của xã An Cư đã thực sự phát huy vai trò là phương thức giải quyết cho các mâu thuẫn nhỏ, góp phần quan trọng vào thành tích chung công tác tư pháp, giúp xã giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tạo niềm tin của Nhân dân vào chính quyền cơ sở. Nhờ đó, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn luôn được đảm bảo, người dân yên tâm lao động sản xuất./.

# Tư pháp xã Chợ Mới - Không trì trệ, không gián đoạn, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính sau sáp nhập

**Trong bối cảnh mới, với tinh thần “phục vụ, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo” đội ngũ công chức làm công tác Tư pháp xã Chợ Mới trong thời gian qua luôn ra sức phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị được giao, đặc biệt trong công tác tiếp nhận và giải quyết Thủ tục hành chính cho người dân.**

**T**hực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, xã Chợ Mới được thành lập dựa trên việc sáp nhập của 03 đơn vị cũ là thị trấn Chợ Mới, xã Kiến Thành và xã Kiến An. Với việc diện tích và dân số tăng lên so với cấp xã cũ, cùng với việc tiếp nhận thêm phần lớn nhiệm vụ của cấp huyện cũ theo phân cấp, phân quyền đã đặt ra nhiều yêu cầu mới, đòi hỏi cả hệ thống chính trị trong đó không thể không nhắc đến vai trò của Tư pháp địa phương, phải không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, nhất là đối với công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Xác định nhiệm vụ đặc biệt quan trọng đó, ngay từ sau sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, Văn phòng HĐND và UBND xã với vai trò quản lý công tác Tư pháp ở địa phương đã chủ động phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công xã trong việc cử 02 công chức đến thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC cho công dân tại Trung tâm, cũng như bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo phục vụ hiệu quả trong công tác tiếp công dân đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

Những ngày đầu thực hiện chính quyền

• **VÔ THỊ PHƯƠNG THẢO**



*(Công chức xã Chợ Mới tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính)*

địa phương 02 cấp, số lượng hồ sơ thủ tục hành chính tăng đột biến đã gây áp lực không nhỏ cho đội ngũ công chức làm công tác tiếp nhận và trả kết quả. Nhưng với sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, sâu sát của cấp ủy và lãnh đạo địa phương, đặc biệt là tinh thần tận tâm phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả công việc, đội ngũ công chức Tư pháp đã không để xảy ra tình trạng trì trệ hay gián đoạn hoạt động giải quyết thủ tục hành chính cho người dân. Đảm bảo hoạt động tiếp công dân luôn diễn ra thông suốt, liền mạch, hiệu lực, hiệu quả.

Kết quả chỉ riêng trong 06 tháng cuối năm 2025, lĩnh vực Hộ tịch tiếp nhận 2.988 hồ sơ, đã trả kết quả cho 2.983 hồ sơ (trong đó trước hạn là 2.965 hồ sơ, đúng hạn là 18 hồ sơ). Lĩnh vực Chứng thực tiếp nhận 933 hồ sơ, đã trả kết quả 933 hồ sơ (trong đó trước hạn 927 hồ sơ, đúng hạn 6 hồ sơ). Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tiếp nhận và đã trả kết quả cho 459 hồ sơ. Kết quả trên đã cho thấy

sự nỗ lực không ngừng của địa phương nói chung và của đội ngũ công chức làm công tác tư pháp nói riêng để góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được giao, nhất là trong bối cảnh sau sáp nhập vẫn còn nhiều thách thức và biến động.



(Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Chợ Mới)

Tuy hoạt động giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực Tư pháp trong thời gian tới vẫn sẽ còn gặp ít nhiều khó khăn, bất cập. Đặc biệt, với việc triển khai vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các ngành theo mô hình tập trung thay thế Hệ thống của tỉnh trong tiếp nhận hồ sơ, đặt ra nhiều yêu cầu mới cho Tư pháp địa phương. Nhưng với sự quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, theo dõi, nắm bắt và kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các cấp lãnh đạo, cùng với sự quyết tâm, nỗ lực gắn với tinh thần đổi mới, sáng tạo của đội ngũ công chức làm công tác Tư pháp, địa phương sẽ luôn duy trì hoạt động một cách thông suốt, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ tốt nhu cầu của người dân, khẳng định hiệu quả khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp./.

## MỘT SỐ ĐIỂM MỚI NỔI BẬT CỦA LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT QUỐC TỊCH VIỆT NAM

### • BÍCH HUỆ

**L**uật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, mang đến nhiều quy định mới nhằm tháo gỡ các vướng mắc. Một điểm đáng chú ý là trường hợp người xin trở lại quốc tịch Việt Nam phải lấy lại tên gọi Việt Nam trước đây. Trường hợp người xin trở lại quốc tịch Việt Nam đồng thời xin giữ quốc tịch nước ngoài thì có thể lựa chọn tên ghép giữa tên Việt Nam và tên nước ngoài. Tên gọi này phải được ghi rõ trong Quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam.

Ngoài ra, Luật này cũng nhấn mạnh người ứng cử, được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm, chỉ định giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, địa phương; người làm việc trong tổ chức cơ yếu; người tham gia lực lượng vũ trang của nước

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phải là người chỉ có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và phải thường trú tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, về quốc tịch của con chưa thành niên khi cha mẹ bị tước quốc tịch Việt Nam hoặc bị hủy bỏ Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, Quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam, Luật sửa đổi, bổ sung theo hướng “Khi cha mẹ hoặc một trong hai người bị tước quốc tịch Việt Nam hoặc bị hủy bỏ Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, Quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam thì quốc tịch của con chưa thành niên không thay đổi.”

Những thay đổi này thể hiện nỗ lực của Việt Nam trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc tịch, vừa đảm bảo tính nhất quán, vừa linh hoạt để thu hút nguồn lực và nhân lực chất lượng cao từ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, đóng góp vào sự phát triển của đất nước./.

# Phường Tịnh Biên nâng cao hiệu quả công tác Tư pháp ngay từ đầu năm 2026

● KIM LỘC

Ngay từ đầu năm 2026, công tác Tư pháp trên địa bàn phường Tịnh Biên tiếp tục được Ủy ban nhân dân phường quan tâm, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, bám sát chương trình, kế hoạch công tác của ngành Tư pháp và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên cơ sở đó, công chức phụ trách lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch của Văn phòng HĐND và UBND phường đã chủ động tham mưu UBND phường triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật tại cơ sở.

**T**rong quý I năm 2026, công tác hộ tịch, chứng thực được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm kịp thời, chính xác, đúng quy định pháp luật. Phường đã giải quyết **670 trường hợp** đăng ký hộ tịch gồm: Khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân, cải chính hộ tịch; đồng thời thực hiện **614 trường hợp** chứng thực bản sao và chứng thực chữ ký. Việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ được thực hiện nghiêm túc, hạn chế hồ sơ trễ hẹn, tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

Cùng với đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được quan tâm thực hiện với nhiều hình thức phù hợp như lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và phối hợp cùng các ban, ngành, đoàn thể. Nội

dung tuyên truyền tập trung vào những lĩnh vực gắn với đời sống Nhân dân như hộ tịch, hôn nhân và gia đình, đất đai, xử lý vi phạm hành chính, an toàn giao thông, phòng, chống tệ nạn xã hội và các chính sách pháp luật mới có hiệu lực. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân trên địa bàn.



(Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Tịnh Biên)

Công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục được củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả. Trong quý I, phường đã tiếp nhận **06 vụ việc** hòa giải, trong đó **hòa giải thành 05 vụ**, đạt tỷ lệ **83,3%**. Kết quả này góp phần hạn chế đơn thư khiếu nại vượt cấp, giữ gìn đoàn kết trong Nhân dân, bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

Bên cạnh đó, công tác theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, rà soát văn bản, quản lý xử lý vi phạm hành chính được thực hiện thường xuyên. UBND phường đã kịp thời rà soát các văn bản thuộc thẩm quyền, bảo đảm phù hợp quy định pháp luật hiện hành; đồng thời chú trọng tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh liên quan lĩnh vực tư pháp đúng quy định.

Phát huy kết quả đạt được, trong thời gian tới, phường Tịnh Biên tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng tham mưu thực hiện nhiệm vụ tư pháp, đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao chất lượng hòa giải ở cơ sở, công tác hộ tịch, chứng thực và xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương./.

# XÃ THANH LỘC ĐẨY MẠNH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ THEO TÌNH THẦN NGHỊ QUYẾT SỐ 57-NQ/TW

## • DANH ĐỨC

**Thực hiện chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số theo tinh Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, thời gian qua, xã Thanh Lộc đã tập trung đổi mới nội dung, phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.**

Với mục tiêu đưa pháp luật đến gần hơn với người dân, Ủy ban nhân dân xã Thanh Lộc đã chủ động xây dựng và khai thác hiệu quả các nền tảng số, gồm: Trang Thông tin điện tử xã Thanh Lộc, Zalo OA “Phổ biến giáo dục pháp luật xã Thanh Lộc” và trang Facebook “Tuyên truyền pháp luật xã Thanh Lộc”. Đây là những kênh thông tin chính thống, góp phần truyền tải kịp thời các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật đến Nhân dân trên địa bàn.

Trên các nền tảng này, xã thường xuyên đăng tải nhiều nội dung thiết thực, bám sát nhu cầu thực tế của người dân như: Pháp luật về hộ tịch, đất đai, hôn nhân và gia đình, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội; các bài tin, tài liệu điện tử do Sở Tư pháp biên soạn,...; đồng thời cập nhật các văn bản pháp luật mới, các chính sách của Đảng và Nhà nước. Sau hơn 03 tháng đi vào hoạt động Trang Zalo OA “Phổ biến giáo dục pháp luật xã Thanh Lộc” và trang Facebook “Tuyên truyền pháp luật xã Thanh Lộc” đã tuyên truyền trên 40 bài và 4800 lượt tiếp cận đến người dân. Nội dung bản tin tuyên truyền được trình bày ngắn gọn, dễ hiểu, đa dạng hình thức, giúp

người dân dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu và áp dụng vào cuộc sống.

Đặc biệt, Trang Thông tin điện tử của xã đóng vai trò là kênh thông tin chính thống, lưu trữ và cung cấp đầy đủ các văn bản, tài liệu pháp luật; trong khi Zalo OA và Facebook phát huy ưu thế về tốc độ lan tỏa, tính tương tác cao, giúp thông tin pháp luật được truyền tải nhanh chóng, rộng rãi. Qua đó, tạo sự kết nối chặt chẽ giữa chính quyền và người dân trong việc tiếp cận, trao đổi và phản hồi thông tin.

Việc ứng dụng các nền tảng số trong công tác PBGDPL đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người dân; đồng thời xây dựng hình ảnh chính quyền thân thiện, minh bạch, từng bước hướng tới chính quyền số, xã hội số tại địa phương.

Trong thời gian tới, xã Thanh Lộc sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức thể hiện như video, infographic, chuyên mục hỏi - đáp pháp luật; tăng cường tương tác với người dân trên môi trường mạng, qua đó góp phần thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong thời kỳ chuyển đổi số./.

# Nhìn từ thực tiễn: Thuận lợi và khó khăn trong hoạt động Tư pháp tại đơn vị cấp xã

• HUỖNH NGỌC TUYẾN (xã Hòa Lạc)

**Trong hệ thống quản lý nhà nước, cấp xã là nơi trực tiếp triển khai và đưa pháp luật vào cuộc sống. Tại đây, công tác Tư pháp không chỉ gắn với giải quyết thủ tục hành chính hằng ngày mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, giữ gìn trật tự, kỷ cương ở cơ sở. Thực tiễn triển khai cho thấy, bên cạnh những điều kiện thuận lợi, hoạt động tư pháp tại đơn vị cấp xã vẫn đang đối mặt với không ít khó khăn, thách thức cần được quan tâm tháo gỡ.**

Một trong những thuận lợi nổi bật là công tác Tư pháp luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương. Vai trò của công chức phụ trách ngày càng được khẳng định trong tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ như đăng ký hộ tịch, chứng thực, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể từng bước được tăng cường, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai nhiệm vụ.

Cùng với đó, việc đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai dịch vụ công trực tuyến đã góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, giảm thời gian, chi phí cho người dân. Nhiều địa phương đã thực hiện tốt việc đăng ký hộ tịch điện tử, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý.

Bên cạnh đó, đội ngũ công chức phụ trách cơ bản đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, chủ động trong công việc. Nhận thức pháp luật của người dân ngày càng được nâng lên, góp phần tạo thuận

lợi trong quá trình giải quyết công việc và tổ chức thi hành pháp luật.

Tuy nhiên, thực tế cũng cho thấy nhiều khó khăn đang đặt ra. Áp lực công việc là vấn đề nổi bật khi một công chức phụ trách thường phải đảm nhiệm nhiều lĩnh vực khác nhau, trong khi biên chế còn hạn chế. Khối lượng hồ sơ, thủ tục ngày càng tăng, nhất là trong các lĩnh vực hộ tịch, thi hành pháp luật và thẩm định văn bản, dẫn đến tình trạng quá tải vào những thời điểm nhất định.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, có những trường hợp hồ sơ phức tạp, thiếu giấy tờ, thông tin không thống nhất, đòi hỏi phải xác minh nhiều bước, kéo dài thời gian giải quyết. Việc cập nhật, áp dụng các quy định pháp luật mới đôi khi còn gặp lúng túng do hệ thống văn bản còn có sự thay đổi, bổ sung thường xuyên.

Ngoài ra, điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin tại một số địa phương, nhất là vùng sâu, vùng xa, còn chưa đáp ứng yêu cầu. Việc triển khai chuyển đổi số, sử dụng phần mềm chuyên ngành đôi khi bị gián đoạn do đường truyền chưa ổn định.

Từ thực tiễn trên có thể thấy, để nâng cao hiệu quả hoạt động Tư pháp tại đơn vị cấp xã, cần tiếp tục quan tâm kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức phụ trách; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; đồng thời tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ.

Phát huy những thuận lợi, từng bước khắc phục khó khăn sẽ là nền tảng quan trọng để công tác tư pháp cơ sở tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân./.

# ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP CƠ SỞ CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 51 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

• NGUYỄN THỊ NIỀM

Hòa trong không khí thi đua sôi nổi chào mừng kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2026), Ngày Quốc tế Lao động 1/5 và hướng tới kỷ niệm 136 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2026), công tác Tư pháp trên địa bàn xã đã được triển khai đồng bộ, đạt nhiều kết quả tích cực trong quý I năm 2026.

**T**rong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tuy đã tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được đổi mới về nội dung và hình thức, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho người dân. Từ đầu năm đến nay, xã đã tổ chức lồng ghép tuyên truyền trong 08 cuộc họp dân, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể với trên 250 lượt người tham dự, nội dung tập trung vào Luật Đất đai, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các quy định về phòng, chống tham nhũng.

Công tác hộ tịch, chứng thực được thực hiện đúng quy định, đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện cho người dân. Trong quý I, đã tiến hành giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể: Tiếp nhận 1.215 hồ sơ; đã giải quyết 1.189 hồ sơ; số hồ sơ đã trả đúng hạn, trước hạn 1.189 hồ sơ đạt tỷ lệ đúng hạn, trước hạn 100%. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện nghiêm túc; các vụ việc phát sinh được tiếp nhận, xử lý kịp thời, đúng trình tự pháp luật.

Bên cạnh đó, hoạt động hòa giải ở cơ sở tiếp tục phát huy hiệu quả. Các tổ hòa giải đã

tiếp nhận 12 vụ việc, trong đó hòa giải thành 11 vụ, đạt tỷ lệ trên 92%, góp phần giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng dân cư, hạn chế phát sinh tranh chấp kéo dài.

Thực hiện chủ trương chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, xã đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và tuyên truyền pháp luật thông qua các nền tảng mạng xã hội, góp phần đưa pháp luật đến gần hơn với người dân.

Trong thời gian tới, xã tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: Nâng cao chất lượng công tác xây dựng và theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản; đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức tại cơ quan, đơn vị.

Những kết quả đạt được trong quý I năm 2026 là tiền đề quan trọng để địa phương tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác Tư pháp trong năm, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn./.

# HÀNH TRÌNH XÁC MINH KHAI TỬ QUÁ HẠN

• LAN TRINH

Theo yêu cầu của gia đình, Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang đã xuất phát từ trụ sở Ủy ban nhân dân xã xác minh trường hợp khai tử của ông Nguyễn Văn Hạng đã mất vào năm 1968. Sau khi ông Hạng mất đến nay, gia đình chưa thực hiện thủ tục đăng ký khai tử.



(Đường Ấp kinh 2A, xã Thạnh Đông, tỉnh An Giang)

Theo thông tin từ gia đình cung cấp, Ủy ban nhân dân xã đến nhà thờ Giáo xứ Tân Long, nơi chôn cất mộ của ông Nguyễn Văn Hạng. Phần mộ của ông được an táng ở vị trí cuối cùng của đất thánh thuộc Giáo xứ Tân Long. Tiến hành quan sát, chụp ảnh và xem thông tin, đối chiếu thông tin trên bia mộ với tờ khai đăng ký khai tử mà gia đình đã nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công của xã Thạnh Đông.

Sau khi xác minh thực địa tại mộ bia, Ủy ban nhân dân xã tiến hành thu thập thông tin từ người làm chứng bằng cách đi đến các



(Thu thập thông tin và ký biên bản xác minh khai tử quá hạn)



điệp đến mọi người dân về việc đăng ký khai tử đúng hạn, vừa giúp thuận tiện cho người dân trong việc làm giấy tờ thừa kế tài sản sau này vừa đảm bảo công tác quản lý nhà nước đạt hiệu quả cao nhất./.

ngôi nhà gần nhà thờ Giáo xứ Tân Long để xác minh sự kiện mất của ông Nguyễn Văn Hạng có đúng với bia mộ và tờ khai đăng ký khai tử của gia đình đã cung cấp. Sau khi đặt câu hỏi về thông tin của người mất cho những người làm chứng, đoàn xác minh đã ghi nhận lại các ý kiến trả lời của người làm chứng vào biên bản xác minh khai tử quá hạn.

Trong quá trình xác minh khai tử quá hạn, Ủy ban nhân dân xã còn tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật hộ tịch về đăng ký khai tử cho người dân xung quanh hiểu rõ quy trình đăng ký khai tử. Đây là công việc tuy quen thuộc nhưng lại khá mới mẻ đối với người dân, một số người dân có tâm lý e dè, không đồng ý cung cấp thông tin vì ngại ký giấy tờ làm chứng. Do đó, Ủy ban nhân dân xã đã cố gắng giải thích, thuyết phục người

dân, cho họ thấy rõ việc xác minh khai tử quá hạn là đúng quy định pháp luật và đồng ý cung cấp thông tin. Qua bài viết này, tác giả muốn gửi gắm thông

# XÃ BÌNH THẠNH ĐÔNG PHÁT HUY HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TƯ PHÁP

TUẤN THANH

**Tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả phục vụ - mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đang tạo chuyển biến rõ nét trên nhiều lĩnh vực tại cơ sở, nhất là công tác Tư pháp - Hộ tịch. Tại xã Bình Thạnh Đông, công tác Tư pháp - Hộ tịch có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người dân.**

Với quy mô hơn 50.000 dân và 16 ấp, Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Đông đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó chủ động kiện toàn tổ chức, phân công nhiệm vụ rõ ràng trong lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch. Nhờ đó, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính ngày càng được nâng cao, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân. Đơn cử, trong năm qua, công tác hộ tịch đạt nhiều kết quả nổi bật, với hơn 500 trường hợp đăng ký khai sinh, 364 trường hợp khai tử, 285 trường hợp kết hôn; cùng hàng ngàn hồ sơ cấp bản sao, xác nhận tình trạng hôn nhân được giải quyết nhanh chóng, đúng quy định.



*(Người dân đến thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm PVHCC xã)*

Một trong những điểm nổi bật là việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tư pháp. Các thủ tục như đăng ký hộ tịch, chứng thực... được thực hiện trên hệ thống phần mềm dùng chung, góp

phần rút ngắn thời gian xử lý, tăng tính công khai, minh bạch. Bên cạnh đó, công tác chứng thực cũng đạt kết quả cao, với hơn 5.200 bản sao chứng thực, trên 1.100 trường hợp chứng thực chữ ký và hàng trăm hợp đồng dân sự được giải quyết kịp thời.



*(Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân)*

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được đổi mới, đa dạng hóa hình thức. Trong năm qua, xã Bình Thạnh Đông đã tổ chức được 27 cuộc tuyên truyền, với hơn 800 lượt người tham dự, cùng 75 lượt phát thanh pháp luật trên hệ thống loa truyền thanh xã. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

Ông Nguyễn Thanh Tuấn, công chức xã Bình Thạnh Đông thông tin: “Sau khi thực hiện mô hình 2 cấp, công việc được phân công rõ hơn, quy trình xử lý hồ sơ nhanh và hiệu quả hơn, tạo thuận lợi cho người dân.”

Công tác theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính cũng được tăng cường.

Trong năm 2025, xã đã kiểm tra và xử lý 33 quyết định vi phạm hành chính, góp phần đảm bảo trật tự, kỷ cương pháp luật tại địa phương. Song song đó, công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Bà Trần Thị Kim Pha, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Đông cho biết: *Xác định công tác tư pháp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, gắn với yêu cầu tăng cường kỷ cương, hiệu lực quản lý nhà nước và phục vụ người dân, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Sở Tư pháp; ban hành kế hoạch công tác tư pháp năm 2025, thường xuyên đôn đốc, công chức Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Vì vậy, trong năm qua, công tác tư pháp trên địa bàn xã đã có nhiều chuyển biến tích cực. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được rút gọn, rõ ràng hơn, giúp người dân tiếp cận dịch vụ thuận tiện, nhanh chóng. Đặc biệt, việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đăng ký hộ tịch, chứng thực*

*đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tính chính xác, công khai, minh bạch. Thời gian tới, địa phương sẽ tiếp tục bám sát chỉ đạo của ngành Tư pháp và Đảng ủy, triển khai hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026. Trong đó, tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng dữ liệu dân cư và định danh điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng hòa giải cơ sở; bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ và phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, nhằm phục vụ người dân ngày càng tốt hơn.”*

Có thể thấy, sau khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, công tác tư pháp tại xã Bình Thạnh Đông đã có nhiều chuyển biến rõ nét: thủ tục hành chính được đơn giản hóa, ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh, chất lượng phục vụ Nhân dân ngày càng nâng cao. Đây chính là nền tảng quan trọng để xây dựng chính quyền cơ sở hiện đại, chuyên nghiệp, hướng đến sự hài lòng của người dân./.

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

**TRỊNH TUẤN NGỌC**

Giám đốc Sở Tư pháp

**Ban Biên tập:**

**TRỊNH TUẤN NGỌC**

Giám đốc Sở Tư pháp - Trưởng ban

**NGUYỄN NGỌC DƯ**

Phó Giám đốc Sở Tư pháp - Phó Trưởng ban

Thành viên

**GIANG TUẤN ANH - LÊ HOÀNG THẮNG - NGUYỄN HÒA HIỆP**

**NGUYỄN LÊ HIỀN - PHẠM TRƯỜNG BẢO**

**PHẠM HUỲNH TRÚC TUYẾN - NGUYỄN VĂN AN**

Thư ký

**PHẠM HUỲNH TRÚC TUYẾN**

**Cơ quan chủ quản**

**SỞ TƯ PHÁP AN GIANG**

Địa chỉ cơ sở 1: Số 02, Nguyễn Công Trứ, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang

Địa chỉ cơ sở 2: Số 06, Võ Thị Sáu, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang

Giấy phép xuất bản số: 151/GP-XBBT, do Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang,  
cấp ngày 10/02/2026.

# MỤC LỤC

- An Giang tổ chức thành công Cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp.....	1
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang: Chủ động, bài bản trong tham gia xây dựng pháp luật.....	4
- Xây dựng văn hóa ứng xử trên mạng xã hội của công chức, viên chức, người lao động của Sở Tư pháp .....	6
- Khẳng định vai trò, vị trí của công tác trợ giúp pháp lý trong xã hội ngày nay .....	9
- Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam - một số điều kiện và quy định để được xác nhận.....	12
- Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.....	14
- Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh: Hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2026.....	16
- An Giang: tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định mới .....	18
- Sở Tư pháp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong quý I năm 2026.....	21
- Cần thực hiện nghiêm quy định về chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền .....	22
- Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật quý I năm 2026 .....	23
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang: đẩy mạnh thực hiện tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý.....	24
- Những điểm mới của luật giám định tư pháp năm 2025.....	25
- Dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) và một số nội dung liên quan cần hoàn thiện.....	28
- Sở Tư pháp tổ chức định kỳ sinh hoạt ngày Pháp luật trong quý I năm 2026 .....	30
- Ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản lý và theo dõi văn bản quy phạm pháp luật.....	31
- Quy hoạch công chứng đến năm 2030: “Cánh tay nối dài” bảo vệ quyền lợi người dân sau sáp nhập đơn vị hành chính .....	32
- Vai trò quan trọng của công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch.....	33
- An Giang nâng cao hiệu quả đăng ký biện pháp bảo đảm, thúc đẩy thị trường tín dụng phát triển bền vững .....	34
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang: quyết tâm thi đua năm 2026 gắn với tinh gọn bộ máy và phục vụ Nhân dân.....	35
- Chế định luật sư công - những điều cần biết .....	36
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động công chứng, chứng thực phục vụ người dân trên địa bàn phường Châu Đốc.....	38
- Đẩy mạnh ứng dụng mạng xã hội trong tuyên truyền pháp luật - hướng đi mới, hiệu quả của Tư pháp phường Long Phú, tỉnh An Giang.....	39
- Phường Thới Sơn, tỉnh An Giang tổ chức triển khai kế hoạch xây dựng “Phường không ma túy” năm 2026 và giai đoạn 2025 - 2030.....	40
- Xã An Cư quan tâm công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn.....	41
- Tư pháp xã Chợ Mới - Không trì trệ, không gián đoạn, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong giải quyết thủ tục hành chính sau sáp nhập.....	42
- Một số điểm mới nổi bật của luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam.....	43
- Phường Tịnh Biên nâng cao hiệu quả công tác Tư pháp ngay từ đầu năm 2026 .....	44
- Xã Thạnh Lộc đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW.....	45
- Nhìn từ thực tiễn: Thuận lợi và khó khăn trong hoạt động Tư pháp tại đơn vị cấp xã .....	46
- Đẩy mạnh hoạt động tư pháp cơ sở chào mừng kỷ niệm 51 năm ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước .....	47
- Hành trình xác minh khai tử quá hạn.....	48
- Xã Bình Thạnh Đông phát huy hiệu quả công tác tư pháp .....	49

# Một số hoạt động của ngành Tư pháp



Họp mặt Ngày Quốc tế Phụ nữ 8.3



Họp mặt Ngày Quốc tế Phụ nữ 8.3



Họp mặt Ngày Quốc tế Phụ nữ 8.3



Họp mặt Ngày Quốc tế Phụ nữ 8.3



Tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2025



Sở Tư pháp khen thưởng đột xuất cho các cá nhân xuất sắc



Sở Tư pháp tổ chức Ngày pháp luật



Tập thể công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp tham dự Hội nghị lấy ý kiến cử tri giới thiệu ứng cử Đại biểu HĐND tỉnh An Giang khóa XI nhiệm kỳ 2026 - 2031

# Một số hoạt động của ngành Tư pháp



Lãnh đạo UBMTTQVN tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ trả lời diễn giả trên chuyên mục Dân hỏi - Chính quyền trả lời



Lãnh đạo Sở Tư pháp tỉnh An Giang